

CHỦ ĐỀ 1. THỂ HIỆN VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Kiến thức:

- Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu.
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.
- Thể hiện được sự tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.

Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập, giao tiếp khác nhau.

- Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

Năng lực tự chủ và tự học: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả.

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

Xác định được phong cách của bản thân

Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống.

Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân

Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác
- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Tranh, ảnh liên quan đến sự thể hiện và phát triển bản thân.

2. Đối với HS:

Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp

Hình ảnh tính cách mong muốn của bản thân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

Tham gia buổi trò chuyện về vai trò của sự tự chủ, tự trọng trong thực hiện nội quy, quy định của nhà trường.

Trao đổi về các hoạt động mà HS có thể tham gia để phát triển những điểm mạnh của bản thân.

Tham gia các hoạt động tìm hiểu ngôi trường mới, thầy cô và bạn mới.

.....

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

Thảo luận về cách tuân thủ tốt nội quy lớp học

Chia sẻ về cách phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân.

Thảo luận về cách rèn luyện các kỹ năng tư duy tích cực và tư duy phản biện.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái và hứng khởi cho HS trước khi bước vào bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, giới thiệu về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10.

c. Sản phẩm: HS chơi trò chơi nhiệt tình, nắm được các chủ đề của môn học.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1. Chơi trò chơi “Giới thiệu bản thân”

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi “Giới thiệu bản thân”
- GV phổ biến luật chơi: “Quần trò chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 6 – 8HS. Lần lượt, từng HS trong nhóm giới thiệu tên của mình gắn với một tính từ chỉ tính cách của bản thân. Ví dụ: Hoa hài hước, Thành thân thiện,....

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi.
- GV quan sát và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV hỏi HS: *Sau khi chơi trò chơi em có cảm xúc gì và ý nghĩa của trò chơi đó là gì?*
- HS chia sẻ cảm xúc của bản thân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV đánh giá, nhận xét quá trình tham gia trò chơi của HS.

Nhiệm vụ 2. Giới thiệu về Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bức tranh về chủ đề và giới thiệu chủ đề: “Thể hiện và phát triển bản thân”.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp cận chủ đề đầu tiên của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10.

Bước 3. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung của chủ đề 1

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Nhận diện quan điểm sống của bản thân

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được các quan điểm sống của bản thân và chỉ ra được những ảnh hưởng của quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống. Từ đó, các em hình thành các quan điểm sống tích cực.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

Chia sẻ về quan điểm sống của em

Chỉ ra những ảnh hưởng của quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống.

Chia sẻ những điều em học được từ quan điểm sống của các bạn.

c. Sản phẩm: HS lần lượt giải quyết được các nhiệm vụ, suy nghĩ và đưa ra các quan điểm sống tích cực cho bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

<i>*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về quan điểm sống của em</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu lần lượt từng HS chia sẻ về quan điểm sống của bản thân trong nhóm theo 2 vòng: + Vòng 1. Chia sẻ về quan điểm giao tiếp, ứng xử. <i>Ví dụ: Bạn Hoa nói rằng: “Chân thành và thẳng thắn là yếu tố cơ bản tạo nên tình bạn đúng nghĩa”.</i> + Vòng 2. Chia sẻ về quan điểm học tập và công việc. <i>Ví dụ: Bạn Thành nói rằng: “Tinh thần trách nhiệm là yếu tố quan trọng đối với sự thành công của mỗi cá nhân trong học tập và công việc.”</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, cùng nhau thảo luận - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số bạn giới thiệu trước lớp Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và tổng kết về những quan điểm sống của HS.	1. Nhận diện quan điểm sống của bản thân *Một số quan điểm sống dành cho học sinh - Giao tiếp, ứng xử + <i>Kĩ năng giao tiếp, ứng xử thông minh sẽ làm chủ được tình huống.</i> + <i>Sống độ lượng, vị tha và là bạn của mọi người.</i> + <i>Chân thành và thẳng thắn là yếu tố cơ bản tạo nên tình bạn đúng nghĩa.</i> - Học tập và công việc + <i>Thực hiện tốt tính kỉ luật là bạn đang giúp mình hoàn thiện nhân cách tốt hơn.</i> + <i>Chăm chỉ là điều kiện tiên quyết để học sinh chinh phục được những thành tích cao trong học tập.</i> + <i>Trung thực trong học tập là bạn đang thể hiện lòng tự trọng của mình.</i> *Ảnh hưởng của quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống
--	--

Nhiệm vụ 2. Những ảnh hưởng của quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm 4HS theo kỹ thuật khăn trải bàn, yêu cầu HS trong nhóm thảo luận về ảnh hưởng của quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, các thành viên đưa ra ý kiến riêng của mình, cả nhóm thống nhất.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và tổng kết về ảnh hưởng của các quan điểm sống đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống.

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những điều em học được từ quan điểm sống của các bạn

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời 1 bạn HS làm MC phỏng vấn, đặt câu hỏi cho các bạn khác trong lớp:

+ Điều em học được từ quan điểm sống của các bạn là gì?

Quan điểm sống là kim chỉ nam giúp chúng ta ngày càng tiến bộ, hoàn thiện trong giao tiếp, ứng xử cũng như trong học tập, công việc. Tuy nhiên, để thực hiện được những quan điểm đó chúng ta cũng sẽ gặp phải những khó khăn nhất định. Việc chúng ta cần làm là vượt qua khó khăn đó và hoàn thành mục tiêu đã đặt ra.

****Chia sẻ những điều học được từ quan điểm sống của các bạn***

- HS tự chia sẻ.

+ Ý nghĩa của quan điểm sống? Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS nhanh chóng chia sẻ. Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận - GV nhận xét, chốt lại những bài học các em học được và định hướng các em hình thành những quan điểm sống tích cực.	
---	--

Hoạt động 2. Tìm hiểu về đặc điểm tính cách của bản thân

a. Mục tiêu: Giúp HS khám phá và tìm hiểu những đặc điểm tính cách của bản thân, từ đó chỉ ra được những nét tính cách đặc trưng và nét tính cách tích cực, chưa tích cực của mình.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

Xác định một số đặc điểm tính cách của bản thân và các biểu hiện của những nét tính cách đó.

Chỉ ra ảnh hưởng của tính cách đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện và phát triển bản thân.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao, tìm ra được đặc điểm tính cách của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
*Nhiệm vụ 1. Xác định tính cách của bản thân và biểu hiện của những nét tính cách đó. Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức trò chơi “<i>Ai nhanh hơn</i>” - GV chia lớp thành 2 đội thi và phổ biến luật chơi: <i>Một HS trong từng đội lần lượt viết lên bảng những từ chỉ tính cách của con người. Trong thời gian 3</i>	2. Tìm hiểu về đặc điểm tính cách của bản thân * Xác định tính cách và biểu hiện - Tính cách là tính chất, đặc điểm về nội tâm của mỗi con người mà có ảnh hưởng trực tiếp đến suy nghĩ, lời nói và hành động của

<i>phút, đội nào viết được nhiều hơn và đúng các tính cách sẽ là đội thắng cuộc.</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành các đội, tiếp nhận và lắng nghe luật chơi. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV tổ chức cho hai đội cùng chơi trò chơi. - GV nhận xét, tổng kết về một số tính cách của con người. - GV chia lớp thành nhóm 5 – 6 HS, yêu cầu lần lượt từng HS trong nhóm giới thiệu những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biểu hiện của nó. - GV mời một số HS trong các nhóm chia sẻ trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và khuyến khích các em rèn luyện cho mình những nét tính cách tích cực. <i>Nhiệm vụ 2. Những ảnh hưởng của tính cách đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi: <i>Tính cách có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển của bản thân trong học tập và cuộc sống?</i>	người đó. Một người có thể có nhiều tính cách và cũng có thể nhiều người cùng có một tính cách. - Một số tính cách: + <i>Tính tự lập</i> + <i>Tính tự tin</i> + <i>Tính cầu toàn</i> + <i>Tính thân thiện</i> + ... <i>* Ảnh hưởng của tính cách đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống</i> - HS liên hệ tính cách và nêu ảnh hưởng.
--	---

Trung thực giúp em cảm thấy thoải mái, được mọi người yêu quý và tin tưởng nhưng đôi khi bản thân phải chịu thiệt.

Nhiệt tình, thân thiện giúp em có nhiều bạn bè nhưng đôi khi cũng mất thời gian và ảnh hưởng đến kế hoạch học tập, lao động của em.

Cẩn thận giúp em thực hiện công việc chu đáo nhưng đôi khi quá cẩn thận, tỉ mỉ khiến công việc chậm hoàn thành.

...

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận câu hỏi, suy nghĩ, đưa ra ý kiến

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gọi đại diện một số HS đứng dậy trả lời trước lớp (yêu cầu các câu trả lời không trùng nhau).

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tổng kết về ảnh hưởng của tính cách đến sự phát triển bản thân trong học tập và cuộc sống.

Nhiệm vụ 3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát triển bản thân

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm 6HS, yêu cầu HS mở SBT và chia sẻ theo 2 vòng:

+ Vòng 1. Những điểm yếu và điểm mạnh trong tính cách của bản thân.

+ Vòng 2. Giới thiệu về kế hoạch và những việc làm cụ thể để thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

** Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát triển bản thân*

+ Liệt kê các điểm mạnh, điểm yếu trong tính cách của bản thân.

+ Lựa chọn một điểm mạnh, một điểm yếu trong tính cách để phát huy và khắc phục.

+ Đề ra và thực hiện những việc làm cụ thể, khả thi giúp phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu

+ Đặt ra thời hạn phù hợp với điều kiện của bản thân để rèn luyện và thể hiện sự quyết tâm thực hiện;

+ Tự động viên, khích lệ bản thân vì sự cố gắng của chính mình;

+

- HS hình thành nhóm, chia sẻ theo sự hướng dẫn của GV. - GV quan sát và hỗ trợ Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận - GV nhận xét, tổng kết về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát triển bản thân.	
--	--

Hoạt động 3. Điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được biểu hiện của khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực và rèn luyện cách điều chỉnh tư duy tích cực cho bản thân.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

Nhận diện khả năng điều chỉnh tư duy tích cực

Đóng vai nhân vật trong các tình huống điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực

Chia sẻ cảm nhận của em khi điều chỉnh được tư duy theo hướng tích cực.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao, biết đưa ra cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân để ngày càng tốt hơn.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Nhận diện khả năng điều chỉnh tư duy tích cực</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 2 đội thi, một đội viết những biểu hiện của tư duy tiêu cực, một đội viết những biểu hiện của tư duy tích cực cho tình huống khi bị điểm thấp mặc dù đã cố gắng. Trong thời gian 3 phút, đội nào viết được nhiều và đúng đội đó sẽ thắng cuộc.	3. Điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực * Nhận diện khả năng điều chỉnh tư duy tích cực - Khi bị điểm thấp dù đã cố gắng + <i>Tư duy tiêu cực: Cho mình kém cỏi, không thể học tốt được môn đó, thấy chán nản...</i>

- Sau khi các đội đưa ra biểu hiện, GV đặt câu hỏi:

+ *Em thường có những biểu hiện nào?*

+ *Em cần điều chỉnh tư duy theo hướng nào?*

+ *Em cần làm gì để có thể điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành đội, thảo luận và tìm ra đáp án theo nhiệm vụ được phân công

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- Các nhóm trình bày câu trả lời của mình

- HS được mời trả lời câu hỏi đáp nhanh của GV.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và chia sẻ về sự ảnh hưởng của tư duy tiêu cực, tư duy tích cực và hướng dẫn HS rèn luyện, điều chỉnh theo hướng tích cực. (*Bảng cuối hoạt động*)

Nhiệm vụ 2. Đóng vai nhân vật, xử lý tình huống để điều chỉnh theo tư duy tích cực

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS thành các nhóm đôi, yêu cầu HS đóng vai các nhân vật trong tình huống 1, 2 sgk:

Tình huống 1

Trong buổi sinh hoạt lớp, K bị người bạn thân nhất phê bình các lỗi: quên sách vở, đi học muộn, thiếu tập trung nghe giảng.... K thất vọng về bạn thân của mình và không hiểu vì sao bạn ấy lại đối xử với mình như vậy. Về nhà, K vẫn buồn và suy nghĩ mãi.

Tình huống 2

X rất thất vọng với bản thân vì hôm nay đã trả lời sai câu hỏi không hề khó.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ *Tư duy tích cực: Nghĩ là do mình chưa cẩn thận, mình cần cố gắng học hơn, nhất định sẽ đạt điểm tốt...*

=> Khi xảy ra sự việc gì, chúng ta cũng cần phải nhìn nó theo hướng tích cực.

- Cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực:

(*bảng cuối hoạt động*)

***Xử lý tình huống**

+ *TH1. K vui vẻ chấp nhận các lỗi bạn đã nêu ra, vì bạn nghĩ tốt cho mình nên mới thẳng thắn nêu ra lỗi như vậy để mình sửa đổi.*

+ *TH2. X buồn một tý rồi quay trở lại trạng thái bình thường, nghĩ chắc do mình đã quá vội vàng, không xem xét kỹ, lần sau sẽ chú ý kỹ hơn để không phạm phải sai lầm này nữa.*

- HS thảo luận cặp đôi, phân vai và xử lý tình huống

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số cặp đóng vai thể hiện khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ cảm nhận của bản thân khi điều chỉnh được tư duy theo hướng tích cực

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 3 của hoạt động 3 trong SBT và chia sẻ những việc mình đã làm để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.
- GV đọc những cách HS đã thực hiện để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực và yêu cầu cả lớp: Ai đã thực hiện thì giơ tay.

Cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực	Đã thực hiện	Chưa thực hiện
Quan sát những mặt tích cực của vấn đề.		
Nhớ lại những tình huống, kỉ niệm tốt đã trải qua.		
Đơn giản hoá mọi việc, tránh trầm trọng hoá vấn đề.		
Động viên bản thân cân bình tĩnh và suy xét vấn đề theo hướng tích cực.		
Đưa ra những hệ quả của suy nghĩ tiêu cực.		
Khi suy nghĩ tiêu cực ập đến, tự nhắc nhở mình và ra lệnh cho tâm trí hướng về điều tốt đẹp.		
Tin tưởng về những kết quả tốt đẹp của suy nghĩ tích cực.		
Cảm nhận sự thay đổi của cảm xúc, cơ thể thoải mái và quan hệ tốt đẹp khi suy nghĩ tích cực.		

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS liên hệ với bản thân, liệt kê những việc đã làm để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

** Chia sẻ cảm nhận của bản thân khi điều chỉnh được tư duy theo hướng tích cực*

- HS liên hệ bản thân và chia sẻ, biểu quyết.

- HS biểu quyết Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV tổng kết số liệu của cả lớp và đưa ra nhận xét về những việc HS đã thực hiện hoặc chưa thực hiện để rèn luyện điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV phỏng vấn nhanh: Khi điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, các em cảm thấy tâm trí, cơ thể và cảm xúc của mình như thế nào? (<i>tâm trí thoải mái, cơ thể nhẹ nhàng, cảm xúc vui vẻ...</i>) - GV nhận xét và khích lệ HS điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.	
---	--

Cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực:

1. Nhìn nhận mọi chuyện theo hướng tích cực	- Quan sát những mặt tích cực của vấn đề - Nhớ lại tình huống, kỉ niệm tốt đã trải qua - Đơn giản hóa mọi chuyện, tránh làm nghiêm trọng vấn đề. - Động viên bản thân cân bình tĩnh và suy xét vấn đề theo hướng tích cực. -
2. Chỉ ra hệ quả của suy nghĩ tiêu cực	- Suy nghĩ tiêu cực là hủy hoại tâm hồn và ảnh hưởng đến sức khỏe. - Suy nghĩ tiêu cực làm tâm trí mệt mỏi, thiếu động lực học tập và lao động. -
	- Tin tưởng vào kết quả tốt đẹp của những suy nghĩ tích cực - Cảm nhận sự thay đổi của cảm xúc, có mối quan hệ tốt đẹp khi suy nghĩ tích cực.

3. Cảm nhận kết quả của tư duy tích cực	-
--	---------

Hoạt động 4. Thể hiện sự tự chủ, tự trọng

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được biểu hiện của sự tự chủ, tự trọng và thực hiện những việc làm cụ thể để rèn luyện sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các hoạt động dạy học để giúp HS tìm hiểu sự tự chủ, tự trọng:

Nhận diện những biểu hiện của sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống

Chia sẻ tình huống thể hiện sự tự chủ, tự trọng của em

Rèn luyện sự tự chủ, tự trọng.

c. Sản phẩm: Sau các nhiệm vụ, HS nêu được biểu hiện và những việc làm cụ thể để rèn luyện sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống để hoàn thiện bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu biểu hiện của sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 2 đội thi và phổ biến luật chơi: + <i>Đội 1 viết những biểu hiện của sự tự chủ</i> + <i>Đội 2 viết những biểu hiện của lòng tự trọng trong học tập và cuộc sống.</i> Trong thời gian 3 phút, đội nào viết được nhiều đáp án chính xác, đội đó sẽ thắng cuộc. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chia thành hai đội, nhận nhiệm vụ của đội mình, thảo luận và ghi ra các biểu hiện	4. Thể hiện sự tự chủ, tự trọng * <i>Biểu hiện của sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống</i> - Tự chủ: + <i>Bình tĩnh, tự tin trước mọi việc</i> + <i>Suy nghĩ kĩ trước khi đưa ra quyết định</i> + <i>Chủ động, tự giác thực hiện các công việc</i> + <i>Tự điều chỉnh hành vi, suy nghĩ, lời nói của mình trong mọi hoàn cảnh...</i>

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- Hai đội công bố kết quả
- GV và HS cùng nhận xét về các phương án của 2 đội.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và tổng kết về những biểu hiện của sự tự chủ, tự trọng trong học tập và cuộc sống.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về tình huống thể hiện sự tự chủ, tự trọng của em

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành nhóm 3 – 4 HS, yêu cầu lần lượt từng HS chia sẻ theo 2 vòng:

+ Vòng 1. Nói về những tình huống em đã thể hiện sự tự chủ, tự trọng.

+ Vòng 2. Bài học em đã học được về sự tự chủ, tự trọng.

- GV yêu cầu HS lựa chọn 1 tình huống thực hành đóng vai thể hiện sự tự chủ, tự trọng.

Tình huống 1

Ngoài giờ học, H thường tranh thủ giúp mẹ bán hàng. Hôm nay, nhóm bạn cùng xóm rủ H đi chơi điện tử. H đang cầm tiền bán hàng và đắn đo có nên lấy tiền này đi chơi điện tử không.

Tình huống 2

K, B, N rủ T cùng đi chơi, nhưng T không muốn đi vì chưa làm bài tập về nhà. Lúc này, K nói: "Tớ đã làm hết rồi, tớ đưa cho cậu chép là xong ngay thôi"

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, lần lượt các thành viên chia sẻ.
- Các nhóm nhận tình huống, đóng vai và xử lý

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- Tự trọng:

+ *Tuân thủ kỉ luật, nội quy, quy định chung*

+ *Giữ lời hứa*

+ *Làm tốt nhiệm vụ, không cần ai nhắc nhở.*

* *Chia sẻ về tình huống thể hiện sự tự chủ, tự trọng của em*

+ TH1. H không nên đi, H nên hoàn thành nhiệm vụ giúp mẹ bán hàng, không lấy tiền của mẹ đi chơi.

+ TH2. T không nên đi chơi, tự giác ở nhà hoàn thành bài tập được giao không chép bài của bạn, hẹn các bạn đi chơi vào dịp khác.

=> Cách để rèn luyện sự tự chủ, tự trọng:

+ *Luôn bình tĩnh, tự tin*

+ *Suy nghĩ kĩ trước khi đưa ra quyết định*

+ *Dám từ chối và vượt qua cảm dỗi*

+ *Làm tốt nhiệm vụ của mình không cần ai nhắc nhở hay làm giúp.*

- GV mời các nhóm trình diễn trước lớp Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và hướng dẫn HS thực hiện cách để rèn luyện sự tự chủ, tự trọng. <u>Nhiệm vụ 3. Rèn luyện sự tự chủ, tự trọng</u> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu HS mở SBT và chia sẻ về những việc làm cụ thể để thực hiện kế hoạch rèn luyện sự tự chủ, tự trọng Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS mở SBT và thực hiện nhiệm vụ Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng kết về các rèn luyện sự tự chủ, tự trọng và khích lệ HS tiếp tục thực hiện kế hoạch rèn luyện sự tự chủ, tự trọng.	+ <i>Giữ gìn phẩm chất, giá trị của mình, giữ lời hứa, dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi.</i> * Rèn luyện sự tự chủ, tự trọng Kế hoạch rèn luyện sự tự chủ, tự trọng: + <i>Đặt ra các mục tiêu rèn luyện sự tự chủ, tự trọng rõ ràng và vừa sức.</i> + <i>Xác định những thách thức, cảm xúc có thể ảnh hưởng đến sự tự chủ, tự trọng khi thực hiện mục tiêu.</i> + <i>Xác định cách thức thực hiện cam kết.</i>
---	--

Hoạt động 5. Rèn luyện ý chí vượt khó để đạt mục tiêu

a. Mục tiêu: Giúp HS hình thành và rèn luyện nghị lực, ý chí vượt qua khó khăn để đạt được mục tiêu đề ra.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ cho HS:

Xác định những khó khăn em có thể gặp phải khi thực hiện mục tiêu

Thảo luận về cách rèn luyện ý chí vượt khó

Thể hiện ý chí vượt khó qua khó khăn trong các tình huống.

Chia sẻ về những việc làm của em để rèn luyện ý chí vượt khó khi thực hiện mục tiêu trong học tập và cuộc sống.

c. Sản phẩm: HS xác định được những khó khăn và cách rèn luyện để trở thành người có ý chí vượt khó đạt được mục tiêu đã đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Xác định những bước khó khăn em có thể gặp phải khi thực hiện mục tiêu</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm đôi, yêu cầu HS chia sẻ về những khó khăn có thể gặp phải khi thực hiện mục tiêu. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các nhóm thảo luận, chia sẻ lẫn nhau Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV gọi một số nhóm đứng dậy trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và chia sẻ <i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách rèn luyện ý chí vượt khó</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4HS, yêu cầu HS thảo luận về những cách rèn luyện ý chí vượt khó theo kỹ thuật khăn trải bàn. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo phân công. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	5. Rèn luyện ý chí vượt khó để đạt mục tiêu <i>*Những khó khăn có thể gặp phải khi thực hiện mục tiêu</i> - Thiếu hiểu biết, thiếu kiến thức - Thiếu sự tự tin và nghị lực - Kỹ năng chưa tốt - Hoàn cảnh gia đình khó khăn - Thiếu phương tiện học tập - => Khó khăn chính là cơ hội để chúng ta trưởng thành hơn, khó khăn giúp chúng ta tôi luyện ý chí, nghị lực... <i>*Cách rèn luyện ý chí vượt khó</i> - Chấp nhận khó khăn và đề ra mục tiêu để vượt qua - Nghĩ đến thành quả sau khi mình đạt được mục tiêu để duy trì động lực cho bản thân

- GV mời một số nhóm trình bày trước lớp, các nhóm khác bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng hợp và hướng dẫn HS một số cách rèn luyện ý chí vượt khó. - GV khuyến khích HS thực hiện các cách để rèn luyện ý chí vượt qua khó khăn. <i>Nhiệm vụ 3. Thể hiện ý chí vượt qua khó khăn trong các tình huống</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm đôi, yêu cầu HS đóng vai để thể hiện ý chí vượt qua khó khăn thông qua xử lý các tình huống sgk, trang 12. <i>“N gặp khó khăn trong kỹ năng nghe và phát âm tiếng Anh. N rất muốn cải thiện những kỹ năng này”.</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các cặp đôi đóng vai xử lý tình huống thể hiện ý chí vượt qua khó khăn trong việc nghe và phát âm tiếng anh của N. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số nhóm đôi đóng vai thể hiện ý chí vượt qua khó khăn trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS thể hiện ý chí vượt khó.	- Chia nhỏ mục tiêu để thực hiện và ăn mừng chiến thắng sau khi hoàn thành từng mục tiêu nhỏ. - Chia sẻ mục tiêu của mình với bạn bè, người thân để họ cổ vũ và giúp đỡ mỗi khi gặp khó khăn hoặc thiếu kiên trì. - Nói với bản thân “Minh sẽ làm được”. <i>* Thể hiện ý chí vượt qua khó khăn trong các tình huống</i> Một số gợi ý cho N để cải thiện kỹ năng nghe và phát âm tiếng anh: - Với kỹ năng nghe: + <i>Xem TV và phim tiếng Anh có phụ đề song ngữ</i> + <i>Chơi các trò chơi nghe ESL online</i> + <i>Tương tác với nhiều kiểu người nói tiếng Anh</i> - Với kỹ năng phát âm: + <i>Nói có trọng tâm, đúng giai điệu</i> + <i>Luyện thói quen kiểm tra phát âm từ tiếng Anh</i>
--	---

Nhiệm vụ 4. Chia sẻ những việc làm để rèn luyện ý chí vượt khó khi thực hiện mục tiêu trong học tập và cuộc sống

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV đặt vấn đề: *Chia sẻ những việc làm của bạn để rèn luyện ý chí vượt khó khăn khi thực hiện mục tiêu trong học tập và cuộc sống.*

Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo nhiệm vụ học tập

- Những HS được hỏi nhanh chóng trả lời.
- GV khảo sát nhanh một số việc làm rèn luyện ý chí vượt qua khó khăn bằng cách HS giơ thẻ màu (màu xanh: thường xuyên, màu vàng: thỉnh thoảng, màu đỏ: không bao giờ).

Việc làm rèn luyện ý chí vượt khó	Mức độ		
	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
Cố gắng, kiên trì thực hiện mục tiêu đến cùng.			
Mời thêm những người bạn cùng chí hướng để cùng thực hiện.			
Chia nhỏ mục tiêu để thực hiện.			
Tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn, người thân khi cần thiết.			
Tự thưởng cho bản thân sau mỗi thành công.			
...			

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổng kết về những việc làm thường xuyên của HS để rèn luyện ý chí vượt khó khi thực hiện mục tiêu. Tiếp tục động viên, khuyến khích HS thực hiện các việc làm rèn luyện ý chí vượt khó.

+ Ghi âm giọng nói của mình và nghe lại....

*** Chia sẻ những việc làm để rèn luyện ý chí vượt khó khi thực hiện mục tiêu trong học tập và cuộc sống**

- HS liên hệ vào bản thân và chia sẻ

Hoạt động 6. Thể hiện sự chủ động trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau

a. Mục tiêu: Giúp HS rèn luyện sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập và giao tiếp mới.

b. Nội dung: GV tổ chức lần lượt các nhiệm vụ, yêu cầu HS thảo luận nhóm, thực hiện:

Trao đổi về biểu hiện của sự chủ động trong môi trường học tập, giao tiếp

Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thể hiện sự chủ động trong học tập và giao tiếp

Chia sẻ về sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau.

c. Sản phẩm: Thông qua các nhiệm vụ, HS nêu được biểu hiện của sự chủ động rất quan trọng trong học tập và cuộc sống, biết cách xử lý tình huống và có sự điều chỉnh và rèn luyện phù hợp cho bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Biểu hiện của sự chủ động trong môi trường học tập, giao tiếp khác nhau</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS thảo luận nhóm để trao đổi về những biểu hiện của sự chủ động trong môi trường học tập, giao tiếp. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ và thảo luận Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một nhóm trình bày, những nhóm khác bổ sung ý kiến. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, chia sẻ với HS về những biểu hiện của sự chủ động trong môi trường học tập, giao tiếp và khuyến khích HS chủ động trong học tập và giao tiếp.	6. Thể hiện sự chủ động trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau * <i>Biểu hiện của sự chủ động</i> - Chủ động trong môi trường học tập: + <i>Luôn đặt ra các mục tiêu cụ thể trong học tập</i> + <i>Lập kế hoạch học tập và thực hiện được kế hoạch</i> + <i>Chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp</i> + - Chủ động trong giao tiếp: + <i>Chủ động chào hỏi, bắt chuyện</i> + <i>Lựa chọn nội dung, cách thức giao tiếp phù hợp.</i>

<i>*Nhiệm vụ 2. Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thể hiện sự chủ động trong học tập và giao tiếp</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm đôi, yêu cầu HS lần lượt đóng vai các nhân vật trong tình huống sgk, trang 13: + TH1. Vào lớp 10 đã được một tháng nhưng Q vẫn ngại nói chuyện với các bạn và thường ngồi một mình trong lớp vào giờ ra chơi. + TH2. M rất trầm tính, trong giờ học hiếm khi phát biểu xây dựng bài. Kể cả khi không hiểu bài, M cũng không dám giơ tay để hỏi. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS bắt cặp với bạn, phân công nhiệm vụ và thảo luận Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số nhóm đôi đóng vai thể hiện sự chủ động trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS thể hiện sự chủ động trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau. <i>*Nhiệm vụ 3. Chia sẻ về sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau</i>	+ <i>* Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thể hiện sự chủ động trong học tập và giao tiếp</i> + TH1. Q nên chủ động trò chuyện, tham gia chơi cùng các bạn để tạo sự gần gũi, thân thiện với nhau. + TH2. M nên mạnh dạn giơ tay phát biểu, không hiểu bài nhờ bạn hoặc thầy/cô giảng giúp để tạo sự kết nối với mọi người cũng như giúp M hiểu bài hơn. <i>* Chia sẻ về sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau</i>
--	---

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4HS, yêu cầu lần lượt từng HS trong nhóm chia sẻ về những tình huống thể hiện sự chủ động vào bản thân và cảm xúc của em trong tình huống đó (theo kĩ thuật khăn trải bàn). Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành các nhóm, thảo luận Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số HS trong các nhóm chia sẻ nhanh trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	- HS liên hệ với bản thân và chia sẻ
--	--------------------------------------

Hoạt động 7. Rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng

a. Mục tiêu: Giúp HS rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ cụ thể:

Nhận diện những biểu hiện của tư duy phản biện

Thảo luận về cách rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

Thể hiện tư duy phản biện khi đánh giá, nhận định.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Nhận diện những biểu hiện của tư duy phản biện</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	7. Rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng <i>*Biểu hiện của tư duy phản biện:</i>

- GV chia lớp thành các nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu HS: + <i>Nêu những đặc trưng của người có tư duy phản biện?</i> + <i>Nêu những biểu hiện em thể hiện khả năng tư duy phản biện của bản thân?</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các nhóm hoạt động, thảo luận, đưa ra ý kiến và chia sẻ lẫn nhau. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một vài HS trong các nhóm chia sẻ trước lớp. - GV tiếp tục hỏi đáp cả lớp: <i>Em có thích người có tư duy phản biện không? Vì sao?</i> Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và khuyến khích HS rèn khả năng tư duy phản biện. - GV cho HS xem 1 đoạn phản biện của HS đạt điểm tuyệt đối trong cuộc thi trường teen: https://www.youtube.com/watch?v=jxTaydBnwIg *Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu HS thảo luận nhóm trao đổi về cách rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng và cho ví dụ minh họa.	+ Luôn tự đặt nhiều câu hỏi về sự vật, hiện tượng + Luôn suy nghĩ từ nhiều góc độ khác nhau + Luôn chủ động tìm hiểu những lí lẽ và dẫn chứng khi đánh giá + Tiếp nhận và phân tích những thông tin, quan điểm trái chiều trước khi đánh giá. + Có khả năng phân tích thông tin tốt trước khi ra quyết định + Luôn tạo ra nhiều ý tưởng mới mẻ và sáng tạo... *Cách rèn luyện tư duy phản biện - Luôn nghi ngờ các thông tin mình nghe - Đặt các câu hỏi đơn giản để tìm kiếm thông tin - Đặt các câu hỏi giả thiết, nguyên nhân và hệ quả.
---	--

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động theo nhóm, thảo luận và chia sẻ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một nhóm trình bày, các nhóm bổ sung ý kiến.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, chia sẻ với HS về các cách rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

1. Đặt các câu hỏi: Cái gì? Ai? Ở đâu? Khi nào? Tại sao? Như thế nào? để khai thác thông tin và khách quan hoá những thông tin mà mình nghe hoặc biết được.

Tại sao lại có tin đồn đó? Tin đó được phát ra khi nào? Ở đâu? Nội dung cụ thể của thông tin đó?...

2. Chưa vội chấp nhận ý kiến của người khác trước khi tự mình kiểm tra.

Tự mình kiểm tra về tin đồn đó.

3. Đưa ra các bằng chứng thực tế để bảo vệ ý kiến của mình.

Khi xác minh được thông tin không đúng, dùng bằng chứng đã có để bảo vệ ý kiến của mình.

- GV tổng kết, khuyến khích HS thực hiện các cách để rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

****Nhiệm vụ 3. Thể hiện tư duy phản biện khi đánh giá, nhận định.***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV đưa ra chủ đề phản biện: “Sống ảo có nguy cơ đánh mất giá trị thực”

- GV chia lớp thành 2 đội:

+ *Đội 1. Ủng hộ*

- Xét đến nhiều trường hợp để loại trừ và tìm đáp án đúng nhất.

- Tự kiểm tra, suy nghĩ và đưa ra ý kiến của mình trước khi chấp nhận ý kiến của người khác

- Đưa ra bằng chứng thực tế để bảo vệ ý kiến của mình...

****Thể hiện tư duy phản biện khi đánh giá, nhận định***

- HS thực hành tư duy phản biện theo chủ đề GV đưa ra, rút ra yêu cầu cần có khi thực hiện tư duy phản biện.

+ *Đội 2. Phản đối*

- GV yêu cầu hai đội thảo luận và đưa ra ý kiến phản biện để bảo vệ quan điểm của đội mình.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS các đội, đưa ra ý kiến để xây dựng luận điểm, luận cứ bảo vệ quan điểm của mình.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổ chức cho HS tranh biện

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động và đặt câu hỏi: *Sau khi thực hiện tranh luận, em thấy khi phản biện cần có những yêu cầu gì?*

- GV tổng kết và kết luận: *Những yêu cầu đối với tư duy phản biện cần được thực hiện trong suốt quá trình suy nghĩ, luôn khách quan, luôn điềm tĩnh, không bị tình cảm hay mối quan hệ nào chi phối, luôn tìm chứng cứ và kiểm tra chứng cứ, luôn nhìn từ nhiều góc độ khác nhau.*

Hoạt động 8. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng vì sự phát triển và GV nhìn lại sự tiến bộ của HS.

b. Nội dung: GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề 1.

c. Sản phẩm: HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng	8. Đánh giá kết quả trải nghiệm

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS đứng thành các vòng tròn theo tổ. Mỗi bạn dán 1 tờ giấy A4 lên lưng và cầm 1 cây bút.

- GV tổ chức cho HS di chuyển và viết lên tờ giấy trên lưng bạn:

+ 2 điểm bạn đã làm được trong chủ đề này

+ 1 điểm bạn cần cố gắng.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện đánh giá lẫn nhau

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình lên tờ giấy A4.

- GV mời một số bạn chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, những điều mình đã làm được/ chưa làm được và cảm nhận của em.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.

***Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm).

Mức độ	Nội dung
	1. Xác định được quan điểm sống của bản thân.
	2. Chỉ ra được những đặc điểm tính cách của bản thân.
	3. Phát huy được điểm mạnh, hạn chế được điểm yếu của bản thân trong học tập và cuộc sống.
	4. Thể hiện được sự tự chủ trong việc thực hiện mục tiêu đề ra.
	5. Thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng tự trọng của bản thân trong học tập và cuộc sống.
	6. Thể hiện được ý chí vượt khó để đạt được các mục tiêu đề ra.
	7. Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau.
	8. Điều chỉnh được tư duy theo hướng tích cực.
	9. Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Giúp HS về nhà rèn luyện, củng cố lại cách tư duy phản biện các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ về nhà

c. Sản phẩm: HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành, báo cáo kết quả vào các tiết học sau.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS về nhà, luyện cách phản biện với 1 trong 2 chủ đề sau:

1. *Đại học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công.*
2. *Những người học giỏi bao giờ cũng là những người bạn tuyệt vời.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS ghi chủ đề vào vở, về nhà thực hiện nhiệm vụ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gợi ý và giải đáp những vấn đề HS còn chưa hiểu về nhiệm vụ về nhà.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá, tổng kết chủ đề.

***Hướng dẫn về nhà:**

Hoàn thành bài tập được giao

Rèn luyện các kĩ năng đã được học

Xem trước nội dung chủ đề 2.

☐ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 2. THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM TRONG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

1. Kiến thức

Thực hiện được trách nhiệm của bản thân đối với bố mẹ, người thân

Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

Năng lực tự chủ và tự học: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả.

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

Thể hiện được sự hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống

Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề bản thân.

Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới.

Thể hiện được khả năng tự học trong những hoàn cảnh mới.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị tranh, ảnh liên quan đến trách nhiệm của HS trong gia đình
- Sưu tầm video clip về một bài hát, câu chuyện liên quan đến trách nhiệm gia đình và có ý nghĩa giáo dục.
- Chuẩn bị giấy, viết, kẹp đính,...
- Hướng dẫn HS các nhiệm vụ đã chuẩn bị, cần làm SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với HS:

- Thực hiện nhiệm vụ tự học trong SBT trước khi đến lớp.
- Tìm hiểu cách thực hiện trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân qua sách và thực tiễn.
- Trao đổi, học hỏi kinh nghiệm của thầy cô, người thân về cách ứng xử các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.
- Chuẩn bị về các sản phẩm tự học để triển lãm phòng tranh, các hoạt động trải nghiệm.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- Tham gia buổi nói chuyện về trách nhiệm của HS đối với gia đình
- Trao đổi với chuyên gia về xây dựng văn hóa ứng xử trong gia đình
- Tham gia các hoạt động kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam của nhà trường tổ chức

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn của em khi thực hiện trách nhiệm đối với gia đình.
Tham gia bàn luận về cách quản lí và thực hiện việc nhà khi bố mẹ vắng nhà.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hứng thú, thoải mái cho HS trước khi tìm hiểu chủ đề mới, HS bước đầu nắm được nội dung của chủ đề.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe bài hát, nêu cảm nhận và giới thiệu chủ đề 2.

c. Sản phẩm: HS nêu lên những việc làm để có gia đình hạnh phúc.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1. Nghe và cảm nhận bài hát “Lời con hứa”

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mở nhạc, yêu cầu cả lớp tập trung lắng nghe bài hát “Lời con hứa” của nhạc sĩ Nguyễn Đức Cường.

https://www.youtube.com/watch?v=T8Kh_MsFH0c

- Sau khi nghe bài hát, GV đặt câu hỏi: *Chúng ta cần làm gì để có gia đình hạnh phúc?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và cảm nhận bài hát

- HS suy nghĩ những việc làm để có gia đình hạnh phúc.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV ghi nhận, đánh giá câu trả lời của HS.

Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề 2

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bức tranh về chủ đề và giới thiệu chủ đề: **“Thực hiện trách nhiệm trong gia đình”**.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp thu

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nêu mục tiêu chủ đề: *Các thành viên của gia đình có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, yêu thương để đem đến niềm vui, hạnh phúc cho nhau.*
- GV dẫn dắt HS vào tìm hiểu các hoạt động của chủ đề 2.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Thực hiện trách nhiệm quan tâm, chăm sóc bố mẹ, người thân

a. Mục tiêu: Giúp HS biết cách quan tâm đến sở thích, mong đợi và có những việc làm phù hợp để thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm với bố mẹ, người thân trong gia đình.

b. Nội dung: GV triển khai hoạt động với 4 nhiệm vụ cụ thể, yêu cầu HS thảo luận, thực hiện:

Chia sẻ những việc làm thể hiện trách nhiệm của em trong gia đình

Quan tâm đến các sở thích và mong đợi của bố mẹ, người thân.

Quan tâm đến cảm xúc của bố mẹ và người thân

Chia sẻ về cảm xúc của bố mẹ, người thân khi được em quan tâm, chăm sóc.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành các nhiệm vụ, chia sẻ được những mong đợi, cảm xúc của người thân khi được em quan tâm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ những việc làm thể hiện trách nhiệm của em trong gia đình</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 - 6 HS, yêu cầu HS thảo luận trong nhóm về những việc làm thể hiện trách nhiệm của em trong gia đình. - <u>GV gợi ý:</u> + Kể tên những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc bố mẹ, người thân. + Chia sẻ những khó khăn có thể gặp khi thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hình thành nhóm, chia sẻ lẫn nhau. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV tổ chức cho HS trưng bày, chia sẻ kết quả trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV hệ thống hóa, bổ sung những công việc HS nên làm, định hướng tháo gỡ khó khăn của từng HS khi thực hiện công việc gia đình, khuyến khích HS làm nhiều việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình. <i>*Nhiệm vụ 2. Quan tâm đến các sở thích và mong đợi của bố mẹ, người thân</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Thực hiện trách nhiệm quan tâm, chăm sóc bố mẹ, người thân <i>* Những việc làm thể hiện trách nhiệm của em trong gia đình</i> <u>Gợi ý:</u> - Nấu bữa cơm gia đình - Tổng vệ sinh nhà cửa sạch sẽ - Trồng rau - Bán hàng giúp bố mẹ... <i>* Quan tâm đến các sở thích và mong đợi của bố mẹ, người thân</i>

- GV tổ chức cho HS trao đổi, thảo luận: <i>Em hãy trình bày cách nhận biết sở thích, mong đợi của bố mẹ, người thân và cách quan tâm của em?</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, cùng nhau thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - HS trình bày kết quả tự tìm hiểu của mình về cách nhận ra sở thích, mong đợi của người thân và sự quan tâm của HS. - HS bày tỏ ý kiến, cảm xúc với kết quả tìm hiểu của bạn. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS có kết quả tìm hiểu tốt về người thân, có những việc làm đáp ứng sở thích, mong đợi của người thân. GV kết luận. *Nhiệm vụ 3. Quan tâm đến cảm xúc của bố mẹ và người thân Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận: <i>Em hãy ghi lại cách thể hiện sự quan tâm đến cảm xúc của người thân?</i> - GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A3 và yêu cầu ghi kết quả vào giấy.	- Cách nhận biết sở thích, mong đợi: + <i>Quan sát những lựa chọn của bố mẹ, người thân trong ăn, uống, trong trang phục, hình thức giải trí...</i> + <i>Trò chuyện, hỏi bố mẹ và người thân về sở thích, mong đợi.</i> + <i>Tìm hiểu những kỉ vật và người thân lưu giữ...</i> - Cách quan tâm của em + <i>Tặng quà phù hợp với sở thích</i> + <i>Nhắc nhở các chương trình giải trí mà bố mẹ yêu thích</i> + <i>Cùng giữ gìn những kỉ vật mà bố mẹ, người thân trân trọng.</i> => Em càng hiểu người thân, thay đổi bản thân vì người thân, làm nhiều việc mang đến niềm vui, hạnh phúc cho người thân thì càng thể hiện trách nhiệm, tình yêu thương với người thân và gia đình càng hạnh phúc. * Quan tâm đến cảm xúc của bố mẹ và người thân + <i>Hỏi thăm khi thấy bố mẹ, người thân có những thay đổi về cảm xúc</i> + <i>Thể hiện mong muốn được chia sẻ cùng bố mẹ, người thân.</i> + <i>Động viên, khích lệ người thân phù hợp với cảm xúc của họ.</i>
---	---

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thảo luận theo nhóm, ghi kết quả ra giấy

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổ chức cho các nhóm HS đi quan sát, đặt câu hỏi chất vấn, góp ý, nhận xét, đánh giá, bình chọn kết quả ấn tượng nhất.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV khen ngợi, nhận xét, đánh giá, bổ sung những việc làm, sự quan tâm, chăm sóc thể hiện tình yêu thương của HS đối với người thân để gia đình luôn vui vẻ, hạnh phúc.

****Nhiệm vụ 4. Chia sẻ về cảm xúc của bố mẹ, người thân khi được quan tâm, chăm sóc***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thi kể về những cảm xúc của người thân khi được HS quan tâm chăm sóc qua những tình huống, câu chuyện cụ thể.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+

**** Chia sẻ về cảm xúc của bố mẹ, người thân khi được quan tâm, chăm sóc***

- HS liên hệ với bản thân và chia sẻ

- HS liên hệ bản thân và nghĩ về những tình huống, câu chuyện kể về những cảm xúc của người thân.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. HS bình chọn những bạn có cách quan tâm, chăm sóc tạo nhiều cảm xúc, tình cảm đối với người thân gia đình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động, đồng thời GV khuyến khích những HS luôn thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

- GV tổng kết hoạt động: *Trong cuộc sống, chúng ta nên coi trọng giá trị gia đình, quan tâm, chia sẻ khó khăn với bố mẹ, ông bà, chủ động giúp đỡ anh, chị, em và chủ động giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình để tạo nên một mái ấm đầy tiếng cười và niềm hạnh phúc.*

Hoạt động 2. Thực hiện trách nhiệm trong các công việc gia đình

a. Mục tiêu: Giúp HS thể hiện trách nhiệm với người thân thông qua cách thực hiện quản lý các công việc gia đình.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ công việc trong gia đình và thực hành quản lý các công việc trong gia đình.

c. Sản phẩm: HS liên hệ và chia sẻ những công việc trong gia đình mà em đã hoàn thành, biết cách quản lý công việc gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

****Nhiệm vụ 1. Thực hiện một số công việc trong gia đình và chia sẻ về cách mà em đã hoàn thành công việc đó***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS yêu cầu HS hoàn thành bảng:

Tên công việc	Cách hoàn thành
 1. Thiết kế góc cây xanh	
 2. Quản lí gia đình trong thời gian bố mẹ đi vắng	
 3. Chuẩn bị bữa cơm gia đình	
 4. Chăm sóc vườn rau	

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm hoàn thành bảng, chia sẻ và đưa ra cách hoàn thành cách việc trên.

2. Thực hiện trách nhiệm trong các công việc gia đình

**** Thực hiện một số công việc trong gia đình***

Hoàn thành bảng:

1. Thiết kế góc cây xanh:

- Xác định không gian cho góc cây xanh. Thiết kế ý tưởng thẩm mỹ các cây xanh phù hợp không gian.
- Trang bị cây xanh và các phương tiện, nguyên vật liệu theo thiết kế.
- Xây dựng góc cây xanh.
- Đánh giá việc thực hiện, hoàn thiện góc cây xanh.

2. Quản lí gia đình trong thời gian bố mẹ đi vắng

- Xác định công việc nhà trong tuần và trong ngày.
- Lập kế hoạch chỉ tiêu theo tuần và cho từng ngày cụ thể.
- Học hỏi cách thực hiện công việc, chỉ tiêu và sắp xếp thời gian để tổ chức thực hiện hiệu quả.
- Đánh giá quá trình thực hiện, rút kinh nghiệm, tự hoàn thiện.

3. Chuẩn bị bữa cơm gia đình

- Xác định nhu cầu, sở thích ăn uống của người thân để thiết kế bữa ăn,

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, góp ý cách thực hiện công việc gia đình của nhóm bạn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổ chức cho HS bình chọn những nhóm có cách thức thực hiện công việc gia đình thiết thực, sáng tạo, hiệu quả.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động.

****Nhiệm vụ 2. Thực hành quản lí các công việc trong gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS tranh tài “*Quản lí công việc gia đình hiệu quả*” bằng tình huống sau:

Tình huống

Bố mẹ B đi công tác một tháng. Bố mẹ giao cho B quản lí tiền sinh hoạt trong tháng và các công việc gia đình. Bố mẹ rất lo lắng về cậu em đang học lớp 5. Nhà ở gần trường nên B và em có thể tự đi học.

Nếu là B, em sẽ thực hiện những việc đó như thế nào? Nếu gặp tình huống bất thường xảy ra ngoài khả năng giải quyết của mình, em sẽ xử lí như thế nào?

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

mua thực phẩm, cách nấu các món ăn phù hợp.

- Tổ chức mua, chuẩn bị thực phẩm. chế biến món ăn, bài trí, sắp xếp bữa cơm gia đình phù hợp.

- Đánh giá việc thực hiện, hoàn thiện cho việc thực hiện bữa ăn gia đình.

4. Chăm sóc vườn rau

- Lập kế hoạch chăm sóc phù hợp với đặc điểm các loại rau trong vườn.

- Tổ chức quá trình chăm sóc vườn rau cỏ phương pháp, kĩ thuật, có sự tận tâm với công việc.

- Đánh giá kết quả thu hoạch, quá trình chăm sóc để không ngừng hoàn thiện, nâng cao hiệu quả.

**** Thực hành quản lí các công việc trong gia đình***

- *Tình huống: Cách quản lí*

+ Xây dựng kế hoạch chi tiêu theo tuần

+ Sắp xếp công việc nhà trong ngày

+ Sắp xếp thời gian giúp đỡ em học bài.

+

- *Kết luận:*

- HS hoạt động theo nhóm, thảo luận và đưa ra cách quản lí công việc theo tình huống cụ thể. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - Lần lượt các nhóm trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, chất vấn, tranh biện, góp ý cách thực hiện quản lí gia đình của nhóm bạn. - Ban giám khảo nhận xét, đánh giá kết quả trình bày và tranh biện của các nhóm cùng với sự cố vấn của GV. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động và kết luận <i>*Nhiệm vụ 3. Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi em quản lí tốt các công việc gia đình</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc, kể lại ngắn gọn câu chuyện thể hiện cảm xúc của người thân khi được quan tâm, chăm sóc theo mẫu gợi ý: Cảm xúc của em: Cảm xúc của người thân: Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoàn thành bảng GV gợi ý Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	HS không chỉ thể hiện trách nhiệm trong thực hiện tốt công việc gia đình, mặt khác phải tích cực tham gia quản lí công việc gia đình một cách hiệu quả để thể hiện được trách nhiệm cao với người thân trong gia đình, làm chủ gia đình. <i>* Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi em quản lí tốt các công việc gia đình</i> + Vui vẻ + Hạnh phúc + Tự hào +
--	---

- HS trình bày kết quả thực hiện trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV thể hiện cảm xúc với kết quả chia sẻ của HS, khen ngợi những HS có việc làm mang đến nhiều cảm xúc, tình cảm với người thân, động viên HS chưa có nhiều chia sẻ cần thực hiện tốt hơn.

Hoạt động 3. Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thảo luận quy tắc ứng xử trong gia đình, đề ra cách ứng xử phù hợp trong các tình huống.

c. Sản phẩm: HS đưa ra các quy tắc ứng xử cho các thành viên trong gia đình, xử lý tình huống hợp lý, phù hợp với các quy tắc ứng xử.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
*Nhiệm vụ 1. Nguyên tắc ứng xử giữa các thành viên trong gia đình Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức HS thảo luận nhóm theo kỹ thuật khăn trải bàn với mẫu yêu cầu: Giá trị, ý nghĩa các nguyên tắc ứng xử trong gia đình. Vấn đề của em quan tâm... • Tôn trọng: Đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá, quan điểm, sự lựa chọn và lợi ích của nhau; • Bình đẳng: Tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó; • Yêu thương: Có tình cảm gần gũi, quan tâm, chăm sóc nhau; • Chia sẻ: Cùng nhau vun đắp tình cảm, chia sẻ vui buồn, giúp đỡ nhau lúc khó khăn, hoạn nạn; • ... (Trích Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, ban hành theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) Có thành viên trong gia đình ứng xử vi phạm các nguyên tắc, em sẽ làm gì? Cho ví dụ minh họa về việc vận dụng các nguyên tắc trong ứng xử của gia đình em.	3. Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình * Nguyên tắc ứng xử giữa các thành viên trong gia đình: + Tôn trọng + Bình đẳng + Yêu thương + Chia sẻ

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động theo nhóm, các thành viên thực hiện nhiệm vụ được phân công theo mô hình mẫu.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu đại diện các nhóm ghi và dán kết quả thảo luận lên bảng. Các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung ý kiến...

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động. GV nhấn mạnh tầm quan trọng của các nguyên tắc trong xây dựng văn hóa ứng xử, hạnh phúc gia đình.

****Nhiệm vụ 2. Đề xuất cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các trường hợp***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và ghi cách ứng xử của nhóm vào giấy A3.

1. Khi người thân đang căng thẳng vì áp lực ở nơi làm việc.

2. Khi người thân đang yên lặng, tập trung vào công việc của mình.

3. Khi người thân đang tranh luận chuyện thời sự.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, đưa ra ý kiến cách ứng xử lần lượt các ý kiến.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm đi trình bày kết quả của nhóm mình cho nhóm bạn theo chiều kim đồng hồ.

****Đề xuất giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các trường hợp***

1. Tạo cho người thân không gian bình yên, ấm áp; quan tâm, chia sẻ công việc gia đình; trò chuyện, chia sẻ, nói những câu nói, kể câu chuyện tạo động lực cho người thân...

2. Tôn trọng, không làm ảnh hưởng đến sự tĩnh lặng, chuẩn bị nước uống, thức ăn và mời người thân vào thời điểm phù hợp. Chia sẻ công việc gia đình để người thân an tâm tập trung cho công việc.

3. Nếu câu chuyện tranh luận quá căng thẳng có thể đặt câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động

***Nhiệm vụ 3. Thể hiện lời nói, hành vi ứng xử phù hợp trong các tình huống khác nhau**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho lớp hoạt động theo nhóm, yêu cầu các nhóm cử thành viên đóng vai nhân vật trong tình huống 1, 2 sgk trang 21:



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân nhiệm vụ cho các thành viên, xử lý tình huống thông qua lời nói, hành vi đạt lí, thấu tình.
- GV yêu cầu HS thay đổi vai thực hành để HS trải nghiệm, rèn kĩ năng giao tiếp ứng xử phù hợp với các tình huống khác nhau trong gia đình.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một vài nhóm trình diễn trước lớp và cả lớp quan sát, nhận xét.

chuyển theo hướng khác, vấn đề khác, thực hiện công việc khác...

*** Thể hiện lời nói, hành vi ứng xử phù hợp trong các tình huống khác nhau**

- Tình huống 1:

+ M chào hỏi bố và chúc mừng niềm vui của bố.

+ Nói với bố khi phù hợp: "Bố ơi, sao bố giỏi thế ạ! Bố luôn là tấm gương của con. Con sẽ cố gắng nhiều hơn nữa để có kết quả học tập tốt".

- Tình huống 2:

+ N dừng việc khoe thành tích thi học sinh giỏi.

+ Hỏi người thân để biết chuyện, an ủi, động viên và tìm cách chia sẻ, giúp đỡ người thân. Nói câu nói, kể câu chuyện truyền động lực phù hợp.

+ Chia sẻ thành tích thi học sinh giỏi vào thời điểm phù hợp, tạo niềm vui, lấp nỗi buồn, tổn thương, niềm an ủi với người thân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV kết luận và nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 4. Chia sẻ về cách ứng xử của em trong các tình huống giao tiếp ở gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trình bày kết quả tự học theo hình thức triển lãm phòng tranh

Mô tả tình huống	Cách ứng xử

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- HS quan sát, nhận xét, góp ý và rút ra cho bản thân bài học kinh nghiệm giao tiếp ứng xử trong gia đình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động, đồng thời khéo léo điều chỉnh những ứng xử chưa phù hợp của HS.

**** Chia sẻ về cách ứng xử của em trong các tình huống giao tiếp ở gia đình***

- HS liên hệ bản thân và chia sẻ

Hoạt động 4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp GV và HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, kỹ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS, trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để có sự điều chỉnh phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

***Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm, yêu cầu các thành viên trong nhóm tập trung thảo luận về sự tiến bộ của từng thành viên về các năng lực:

+ *Thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân: Hiểu, quan tâm đúng sở thích, mong đợi, thực hiện công việc nhà, quản lí công việc gia đình.*

+ *Thể hiện lời nói, hành vi ứng xử với bố mẹ, người thân hiệu quả trong các tình huống giao tiếp khác nhau.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình.

- GV mời một số bạn chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, những điều mình đã làm được/ chưa làm được và cảm nhận của em.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.

***Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm).

4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

	1. Xác định được trách nhiệm của em đối với bố mẹ, người thân trong gia đình.
	2. Thể hiện được trách nhiệm đối với bố mẹ, người thân thông qua việc quan tâm đến các sở thích, mong đợi của họ.
	3. Thể hiện được trách nhiệm đối với bố mẹ, người thân thông qua thực hiện công việc gia đình.
	4. Đề xuất được cách ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.
	5. Thể hiện được lời nói, hành vi ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Giúp HS về nhà rèn luyện, củng cố lại cách tư duy phản biện các vấn đề trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ về nhà

c. Sản phẩm: HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành, báo cáo kết quả vào các tiết học sau.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS về nhà, luyện cách phản biện với 1 trong 2 chủ đề sau:

3. Đại học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công.

4. Những người học giỏi bao giờ cũng là những người bạn tuyệt vời.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS ghi chủ đề vào vở, về nhà thực hiện nhiệm vụ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gợi ý và giải đáp những vấn đề HS còn chưa hiểu về nhiệm vụ về nhà.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá, tổng kết chủ đề.

*** Hướng dẫn về nhà:**

Hoàn thành bài tập SBT

Rèn luyện các kỹ năng quản lý công việc gia đình, quan tâm, chia sẻ với các thành viên trong gia đình...

Xem trước nội dung chủ đề 3.

☐ **RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 3. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI HỌC SINH TRONG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô và các bạn.
- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thông nhà trường.
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung*

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

Thể hiện được sự tin tưởng trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.

Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình.

Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.

Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác
- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

Từ buổi gặp mặt trước, GV dặn HS đọc SGK và SBT
Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

2. Đối với HS:

Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp.
Chuẩn bị kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vào tuần 4 của chủ đề.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

Tham gia buổi trao đổi về trách nhiệm của người học sinh trong nhà trường
Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ của trường.
Thực hiện các hoạt động giáo dục của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh....

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

Đánh giá việc thực hiện nội quy của lớp, trường và đề xuất hướng hoạt động tiếp theo
Xây dựng nét đẹp văn hóa học đường
Thảo luận về kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường mà lớp được giao thực hiện...

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hứng thú, thoải mái cho HS trước khi tìm hiểu chủ đề mới, HS bước đầu nắm được nội dung của chủ đề.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi và giới thiệu chủ đề 3.

c. Sản phẩm: HS nêu lên những việc làm để có gia đình hạnh phúc.

d. Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1. Chơi trò chơi “Người lịch sự”

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi “*Người lịch sự*”
- GV phổ biến luật chơi: GV hô có từ: “*Mời...*” thì lớp làm theo lời của GV; nếu không có từ “*Mời...*” thì HS không được làm theo, ai làm theo là phạm luật.
- GV đưa ra ví dụ cụ thể: GV hô: “*Mời bạn giơ tay trái*” thì cả lớp cùng giơ tay trái. GV hô “*Bỏ tay xuống*” mà bạn nào bỏ tay xuống là phạm luật.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe luật chơi và tham gia trò chơi.

Bước 3, 4. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét, tổng kết và hướng dẫn HS: *Hành động của người lịch sự và người chưa lịch sự chỉ khác ở chỗ có từ “mời” hay không mà thôi. Nên ranh giới của những hành vi văn minh và những hành vi thiếu văn minh là rất nhỏ. Vì vậy, để hình thành hành vi văn minh cũng như thực hiện tốt các nội quy, quy định của người học sinh trong nhà trường, chúng ta phải thực hiện hành vi đó hằng ngày.*
- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết cũng như sự hấp dẫn của chủ đề. GV giới thiệu khái quát về tầm quan trọng cần rèn luyện, thể hiện những hành vi văn minh, thân thiện, xây dựng nét đẹp văn hóa học đường trong giao tiếp, ứng xử của người học sinh: *Trong xã hội hiện đại, chúng ta cần hướng đến những tiêu chí của người học sinh có văn hóa, biết cách thể hiện sự văn minh, thân thiện ở nhà trường cũng như ngoài cộng đồng.*

Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề 3

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV đặt câu hỏi: *Em có cảm xúc gì sau khi chơi trò chơi Người lịch sự?*

Bước 2, 3. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe câu hỏi, trả lời

Bước 4. Đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tiếp nhận câu trả lời của HS
- GV giới thiệu ý nghĩa và mục tiêu của chủ đề: *Thể hiện đúng những quy định, thể hiện sự thân thiện trong giao tiếp, ứng xử để góp phần phát triển và xây dựng truyền thống nhà trường.*
- GV dẫn dắt HS tìm hiểu lần lượt các hoạt động của chủ đề 3.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Thực hiện nội quy, quy định trường, lớp, cộng đồng

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được những quy định học sinh cần thực hiện trong nhà trường, lớp, cộng đồng; nêu được những nội quy chưa thực hiện tốt để đưa ra biện pháp khắc phục.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ giúp HS tìm hiểu nội dung của hoạt động 1:

- Chia sẻ một số nội dung cơ bản trong nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
- Thảo luận những nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do.

c. Sản phẩm: Đưa ra được ví dụ về những quy định cần thực hiện ở trường, lớp, cộng đồng, chỉ ra những việc mình làm chưa tốt để khắc phục.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ một số nội dung cơ bản trong quy định của trường, lớp, cộng đồng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (không quá 6 HS), yêu cầu các nhóm thảo luận và đưa ra ví dụ về những quy định học sinh cần thực hiện ở trường, lớp, cộng đồng.	1. Thực hiện nội quy, quy định trường, lớp, cộng đồng <i>* Chia sẻ một số nội dung cơ bản trong quy định của trường, lớp, cộng đồng</i> - Nội quy của trường: + <i>Mặc đồng phục đúng quy định</i>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, liên hệ tới bản nội quy trường, lớp, nơi mình sinh sống đưa ra các ví dụ cụ thể. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện từng nhóm viết lên bảng Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá. *Nhiệm vụ 2. Thảo luận những quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do. Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm với nội dung: <i>Chia sẻ những điều mình đã làm được, những quy định nào khó thực hiện và nguyên nhân chưa thực hiện được?</i> - GV khuyến khích HS và các bạn trong nhóm đưa ra biện pháp khắc phục. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập	+ Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động tập thể do nhà trường, Đoàn Thanh niên tổ chức. + Bảo vệ và giữ gìn tài sản chung của nhà trường... - Nội quy của lớp: + Đi học đầy đủ, nghỉ học có lí do chính đáng + Hòa đồng, vui vẻ, chan hòa với bạn; đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt tập thể + Học bài và làm bài về nhà trước khi đến lớp. - Nội quy của cộng đồng + Nói cười đủ nghe nơi công cộng + Bỏ rác đúng nơi quy định + Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông + Giao tiếp có văn hóa, sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực. * Những quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do (Bảng ở cuối hoạt động)
---	--

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một vài HS đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp. - GV hỏi đáp nhanh: <i>Khi em thực hiện những nội quy của trường, lớp, cộng đồng thì em cảm thấy thế nào?</i> Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục thực hiện các nội quy của nhà trường, lớp, cộng đồng; đồng thời đưa ra những biện pháp để khắc phục khi chưa thực hiện tốt nội quy, từ đó rèn luyện, thể hiện mình là người văn minh, lịch sự.	
---	--

Bảng

Những việc thực hiện chưa tốt	Lí do	Biện pháp khắc phục
Đi học không đúng giờ	Thức khuya và dậy muộn	- Đi ngủ sớm - Đặt chuông báo thức...
Mặc đồng phục không đúng quy định	Muốn thể hiện cá tính riêng	- Rèn luyện ý thức tự giác - Đặt nhắc nhở vào hôm mặc đồng phục
Nói, cười to ở nơi công cộng	Mải vui nên nói, cười thiếu kiểm soát	- Rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc -

Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể do Đoàn Thanh niên tổ chức	Ngại tham gia vì kĩ năng mềm chưa tốt	- Rèn luyện kĩ năng mềm -
Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.	Thỉnh thoảng còn vượt đèn đỏ vì muộn giờ học	- Đi học sớm hơn -
.....		

Hoạt động 2. Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được những hành vi thể hiện sự văn minh, thân thiện và HS thể hiện được sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong giao tiếp một cách phù hợp.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ cụ thể:

- Tìm hiểu biểu hiện của sự tự tin trong giao tiếp của học sinh
- Thực hành thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống cụ thể.
- Chia sẻ kết quả rèn luyện sự tự tin và thân thiện trong giao tiếp, ứng xử của em.

c. Sản phẩm: HS nêu được biểu hiện của sự tự tin, thân thiện, nêu cách rèn luyện và kết quả đạt được.

d. Tổ chức thực hiện:

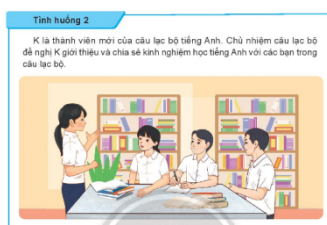
HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM		
<i>*Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu biểu hiện của sự tự tin trong giao tiếp của học sinh</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi nhanh cho cả lớp: + <i>Ai thấy mình tự tin trong giao tiếp với mọi người?</i> + <i>Điều gì làm em tự tin trong giao tiếp?</i>	2. Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn <i>*Kĩ năng giao tiếp: 3 giai đoạn</i>		
	Chuẩn bị	Quá trình giao tiếp	Kết thúc
	- Hiểu mục đích và nội	- Chủ động chào hỏi	- Nhắc lại cảm xúc

+ Vì sao em chưa tự tin hoặc gặp khó khăn trong như thế nào trong giao tiếp? - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện kĩ thuật khăn trải bàn, thảo luận, cách thực hiện để tự tin trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè. - GV tiếp tục yêu cầu HS chia sẻ và đưa ra những biểu hiện cụ thể của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ.	dung cần trao đổi. - Tập diễn đạt, nói lưu loát. - Tập biểu cảm với ngôn ngữ cơ thể. -	- Tập trung vào mục đích cuộc trò chuyện - Sử dụng ngôn ngữ cơ thể. - Giữ thái độ điềm đạm, cởi mở, thân thiện...	tích cực về buổi trò chuyện - Vui vẻ chào tạm biệt.
Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá hoạt động	* Biểu hiện của sự tự tin trong giao tiếp của học sinh - Chủ động chào hỏi, bắt chuyện với thầy cô, các bạn. - Nói rõ ràng, mạch lạc và lưu loát nội dung cần giao tiếp. - Ánh mắt hướng vào người trò chuyện - Phong cách thể hiện sự tự nhiên, điềm đạm. *Biểu hiện sự thân thiện trong giao tiếp và ứng xử - Tươi cười chào hỏi, lễ phép với thầy cô, thân thiện với bạn bè. - Cử chỉ niềm nở - Hướng sự chú ý đến người đang trò chuyện		

*** Nhiệm vụ 2. Thực hành thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống cụ thể.**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và đưa ra các phương án thể hiện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô, các bạn trong tình huống ở trang 26, 27 sgk.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận đóng vai xử lý tình huống.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổ chức cho các nhóm đóng vai theo từng tình huống (thực hành theo nhóm tại chỗ).

- GV mời 1- 2 nhóm trình diễn tình huống trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- Nói chuyện hài hước để làm hấp dẫn câu chuyện.

*** *Xử lý tình huống:***

- Tình huống 1:

+ M chủ động gặp cô giáo để xin lỗi vì trong tiết học trước đã không trả lời khi cô hỏi.

+ Trình bày lí do M không tập trung trong giờ học.

+ M xin hứa sẽ sửa đổi và mong cô tha lỗi với thái độ chân thành, hối lỗi.

- Tình huống 2:

+ Không vui vẻ, tự tin giới thiệu bản thân mình

+ Không chia sẻ về mong muốn của mình khi tham gia câu lạc bộ.

+ Không chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân.

- GV nhận xét, ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục rèn luyện để thể hiện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống thực tiễn.

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả rèn luyện sự tự tin và thân thiện trong giao tiếp, ứng xử của em***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hỏi đáp nhanh: *Em cảm thấy thế nào khi rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô, các bạn trong các tình huống trên?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận câu hỏi và trả lời

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong các tình huống khác trong cuộc sống để luôn là người HS văn minh, thân thiện.

**** Chia sẻ kết quả rèn luyện sự tự tin và thân thiện trong giao tiếp, ứng xử của em***

- HS tự liên hệ bản thân và chia sẻ

Hoạt động 3. Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định và thể hiện được những biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời, HS có khả năng hỗ trợ người khác đi cùng thực hiện nhiệm vụ chung.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

- Giáo viên tổ chức trò chơi “Bingo”
- Xác định biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình huống
- Thảo luận về cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong từng trường hợp.
- Hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao trong các tình huống cụ thể

c. Sản phẩm: HS biết được các biểu hiện của trách nhiệm, biết cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong tình huống cụ thể.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM									
<i>*Nhiệm vụ 1. Tổ chức trò chơi “Bingo”</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm thẻ Bingo theo mẫu sau: <table><tr><td>1. Tôi thích được hợp tác với bạn</td><td>4. Tôi mong được giao nhiệm vụ phù hợp</td><td>7. Tôi rất vui khi giữ đúng lời hứa</td></tr><tr><td>2. Tôi thích bạn nói rõ khó khăn của bạn</td><td>5. Tôi muốn bạn chia sẻ khó khăn với tôi</td><td>8. Tôi mong bạn hiểu và thông cảm nếu chẳng may tôi sai</td></tr><tr><td>3. Tôi mong muốn được ghi nhận khi làm việc tốt</td><td>6. Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ nhau.</td><td>9. Tôi mong tôi và bạn cùng hoàn thành nhiệm vụ.</td></tr></table> - GV phổ biến cách chơi: <i>Cả lớp tự do tiếp cận các bạn trong lớp để tìm xem ai có mong muốn trong danh sách của mình. Hãy viết tên của</i>	1. Tôi thích được hợp tác với bạn	4. Tôi mong được giao nhiệm vụ phù hợp	7. Tôi rất vui khi giữ đúng lời hứa	2. Tôi thích bạn nói rõ khó khăn của bạn	5. Tôi muốn bạn chia sẻ khó khăn với tôi	8. Tôi mong bạn hiểu và thông cảm nếu chẳng may tôi sai	3. Tôi mong muốn được ghi nhận khi làm việc tốt	6. Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ nhau.	9. Tôi mong tôi và bạn cùng hoàn thành nhiệm vụ.	3. Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao <i>* Trò chơi “Bingo”</i>
1. Tôi thích được hợp tác với bạn	4. Tôi mong được giao nhiệm vụ phù hợp	7. Tôi rất vui khi giữ đúng lời hứa								
2. Tôi thích bạn nói rõ khó khăn của bạn	5. Tôi muốn bạn chia sẻ khó khăn với tôi	8. Tôi mong bạn hiểu và thông cảm nếu chẳng may tôi sai								
3. Tôi mong muốn được ghi nhận khi làm việc tốt	6. Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ nhau.	9. Tôi mong tôi và bạn cùng hoàn thành nhiệm vụ.								

người bạn vào ô mà bạn ấy lựa chọn. Mỗi ô chỉ viết được viết tên một người. Ai điền đủ 9 ô với 9 người khác nhau thì sẽ hô to: “Bingo” có nghĩa người đó về nhất.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tham gia chơi trò chơi nhiệt tình

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tuyên dương cả lớp và ghi nhận những bạn về nhất, nhì...

***Nhiệm vụ 2. Xác định biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình huống**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho các nhóm HS đọc tình huống và thảo luận theo nhóm để xác định biểu hiện về trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong tình huống sau đây:

Tình huống

Thầy giáo giao cho mỗi nhóm trong lớp thực hiện một nhiệm vụ của dự án liên quan đến bài học mới. Đến ngày nộp sản phẩm, nhóm 1 và nhóm 4 đã hoàn thành nhiệm vụ, nộp đúng thời hạn. Nhóm 2 không thể hoàn thành nhiệm vụ với lý do có 2 thành viên của nhóm bị ốm và nhóm 3 vì nhóm trưởng triển khai nhiệm vụ đến các thành viên muộn nên không kịp hoàn thành.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ, thảo luận, đưa ra ý kiến của bản thân.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

*** Xác định biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình huống**

Nhóm	Thể hiện trách nhiệm	Kế hoạch rèn luyện
1	Hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn	Tiếp tục phát huy
2	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ - Chưa có sự hỗ trợ giữa các thành viên	- Cần rèn luyện tinh thần hỗ trợ - Có thể tìm sự trợ giúp từ thầy cô và các bạn

- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp
- GV đề nghị HS chia sẻ thêm những hành động mà HS đã làm để thể hiện người có trách nhiệm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV trao đổi với HS cả lớp xem ai có thể học được kinh nghiệm nào từ bạn
- GV chia sẻ kinh nghiệm của mình.

****Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong từng trường hợp***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia nhóm, yêu cầu HS thảo luận theo nhóm để xác định cách thể hiện trách nhiệm khi được giao nhiệm vụ nhưng gặp khó khăn với 3 trường hợp cụ thể ở trang 28 sgk

1. Em được giao nhiệm vụ quá sức so với khả năng thực hiện.

2. Em được giao nhiệm vụ khi đang bận rất nhiều công việc khác.

3. Em được giao nhiệm vụ khi đang gặp vấn đề về sức khỏe.

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn phương án phù hợp và đóng vai thể hiện người có trách nhiệm khi nhận nhiệm vụ.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

3	- Chưa hoàn thành nhiệm vụ - Nhóm trưởng chưa có trách nhiệm khi triển khai nhiệm vụ muộn	Các thành viên cần nhắc nhở khi bạn trong nhóm chưa thể hiện đúng trách nhiệm
4	Hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn	Tiếp tục phát huy

**** Cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong từng trường hợp***

Trường hợp	Cách thể hiện trách nhiệm
1	- Xác định rõ khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình - Trao đổi với người giao nhiệm vụ khả năng không thực hiện được nhiệm vụ - Đề xuất sự hỗ trợ từ mọi người....
2	- Xác định nhiệm vụ nào là nhiệm vụ cần ưu tiên. - Lập kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên.

- HS thảo luận, suy nghĩ xác định cách thể hiện trách nhiệm trong từng trường hợp.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số nhóm thể hiện trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và khuyến khích HS luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm phù hợp với từng trường hợp để đem lại hiệu quả cho các nhiệm vụ chung, tránh làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chung.

**Nhiệm vụ 4. Hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao trong các tình huống cụ thể*

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để đưa ra những hành động thể hiện người có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ theo tình huống ở trang 28 sgk:

Tình huống 1

M, H, V được giao thực hiện nhiệm vụ của nhóm và M được phân công làm nhóm trưởng. Gần đến hạn nộp, M hỏi H và V khi nào thì thống nhất và hoàn thiện sản phẩm. Lúc này, H mới nhớ ra mình đã quên thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tình huống 2

N và S được giao nhiệm vụ phối hợp thuyết trình trong buổi báo cáo về kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trước ngày thuyết trình, S bị viêm họng, khàn tiếng nên việc trình bày báo cáo khó có thể thực hiện được.

- Trao đổi với người giao nhiệm vụ về phương án hỗ trợ.

3

- Xem xét tình hình sức khỏe của mình và khả năng hồi phục sức khỏe.

- Chia sẻ với người giao nhiệm vụ về tình trạng sức khỏe của mình.

** Hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao trong các tình huống cụ thể*

- Tình huống 1:

+ M tổ chức họp nhóm để cả nhóm báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ;

+ H chia sẻ khó khăn của mình khi sắp hết hạn và yêu cầu hỗ trợ;

+ M phân chia nhiệm vụ của H làm 2 phần, H thực hiện 1 phần, M và V hỗ trợ 1 phần (làm giúp một phần công việc cho H);

+ M và V chia sẻ tài liệu để H thực hiện nhiệm vụ nhanh hơn.

+ M hoặc V hướng dẫn để H hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm.

- Tình huống 2:

+ N và S cùng họp nhóm để tìm phương án hợp lý

- GV tổ chức cho HS đóng vai theo nhóm và mời một số nhóm HS lên thể hiện trước lớp. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, phân vai cho các thành viên, thống nhất cách xử lý tình huống Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời HS thể hiện tình huống trước lớp - GV trao đổi với HS về cảm xúc của em khi là người có trách nhiệm trong công việc. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động.	+ <i>S tiếp tục hoàn thiện bài báo cáo, chuẩn bị các slide thuyết trình;</i> + <i>N thuyết trình chính, S hỗ trợ tương tác với N vì S bị khản tiếng;</i> + <i>Khuyến S đi khám bệnh, uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ để nhanh hết bệnh.</i>
--	---

Hoạt động 4. Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: Giúp HS rèn luyện và vận dụng vào việc lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. Từ đó, đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường, thực hiện hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

b. Nội dung: GV tổ chức HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ:

- Chia sẻ về truyền thống nhà trường
- Lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường
- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao, biết rèn luyện và vận dụng vào việc lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

<i>*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về truyền thống nhà trường</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 6 nhóm, HS mỗi nhóm chia sẻ và chỉ ra các truyền thống của nhà trường. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận, chia sẻ Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ trước lớp về những truyền thống mà HS đã tham gia, góp phần xây dựng và kết quả đạt được của từng nhóm. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, đánh giá, kết luận. <i>*Nhiệm vụ 2. Lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành nhóm với số lượng phù hợp, yêu cầu các nhóm thảo luận và xây dựng kế hoạch chương trình “<i>Giáo dục truyền thống hiếu học của nhà trường</i>”. - GV đưa ra tiêu chí để xây dựng kế hoạch: <u>Gợi ý:</u> <i>Mục tiêu: cụ thể, rõ ràng</i> <i>Nội dung: chi tiết, đầy đủ</i> <i>Hình thức thực hiện: phù hợp</i> <i>Thời gian: hợp lý</i> <i>Phân công công việc: phù hợp.</i>	4. Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường <i>* Chia sẻ về truyền thống nhà trường</i> + Truyền thống dạy tốt học tốt + Truyền thống tương thân tương ái + Truyền thống về hoạt động Đoàn, phong trào văn hóa, nghệ thuật... <i>* Lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường</i> - HS hoạt động theo nhóm và chương trình “<i>Giáo dục truyền thống hiếu học của nhà trường</i>”.
--	--

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, suy nghĩ và đưa ra kế hoạch xây dựng chương trình.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một nhóm trình bày trước lớp các nhóm nhận xét, bổ sung.
- GV yêu cầu lớp trưởng điều hành việc thảo luận, thống nhất kế hoạch chung của cả lớp dựa trên kế hoạch chung của các nhóm. GV lựa chọn những nội dung phù hợp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS chủ động, tích cực trong việc xây dựng kế hoạch chương trình giáo dục truyền thống của nhà trường.

****Nhiệm vụ 3. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về việc đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

Nội dung đánh giá		Mức độ		
		Ý nghĩa	Ít ý nghĩa	Không ý nghĩa
Ý nghĩa với bản thân	Hiểu hơn về truyền thống của nhà trường.			
	Thêm động lực để cố gắng phát huy những truyền thống tốt đẹp của nhà trường.			
	Tự hào về truyền thống của nhà trường.			
Ý nghĩa với nhà trường	Giúp nhà trường ngày càng phát huy và tiếp nối truyền thống tốt đẹp đó.			
	HS đều thấm nhuần những truyền thống tốt đẹp của nhà trường.			
	Tạo hình ảnh đẹp và thương hiệu của nhà trường.			

**** Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường***

- HS liên hệ bản thân và đưa ra đánh giá phù hợp

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc nội dung đánh giá Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV khảo sát từng nội dung trong bảng trên để đánh giá về ý nghĩa thực hiện hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động và khuyến khích HS tích cực, chủ động và điều chỉnh bản thân phù hợp khi tham gia các hoạt động giáo dục nhà trường. <i>*Nhiệm vụ 4: Thực hiện các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm để tìm hiểu một số chủ đề hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nội dung, tự tìm hiểu và trao đổi. - GV cho HS chủ động thực hiện chương trình, GV quan sát, hỗ trợ khi cần thiết. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV tổ chức cho HS chia sẻ việc thực hiện một số hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên, trường lớp theo gợi ý trang 30 sgk. - GV phỏng vấn nhanh: <i>Cảm xúc của em khi tham gia chương trình này?</i>	<i>* Thực hiện các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh</i> <u>Gợi ý:</u> Chủ đề Thanh niên với xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường. <i>(bảng dưới hoạt động)</i>
--	---

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét, tổng kết về cách tổ chức của HS khi thực hiện, ý nghĩa của chương trình, ... và khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường.	
---	--

Chủ đề: Thanh niên với xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường.

Hoạt động	Hình thức tham gia	Kết quả
Tọa đàm về tình bạn đẹp trong nhà trường.	Lắng nghe chia sẻ của chuyên gia – người tham gia.	Hiểu rõ hơn về tình bạn, trách nhiệm của người bạn tốt.
Tuyên truyền “Nói không với bạo lực học đường”	- Tham gia thiết kế áp phích để tuyên truyền	Tích cực tham gia tuyên truyền để các bạn phòng tránh bạo lực học đường.
Biểu diễn văn nghệ	Tham gia đội múa	Tích cực tham gia biểu diễn

Hoạt động 5. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, kỹ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS, trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để có sự điều chỉnh phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
*<u>Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng</u> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm, yêu cầu các thành viên trong nhóm tập trung thảo luận về sự tiến bộ của từng thành viên về các năng lực:	4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

- + *Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô và các bạn.*
- + *Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng*
- + *Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.*
- + *Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình.
- GV mời một số bạn chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, những điều mình đã làm được/ chưa làm được và cảm nhận của em.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.

***Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (*tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm*).

Mức độ	Nội dung
Tốt	1. Thực hiện được các nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
Đạt	2. Thể hiện được sự thân thiện với thầy cô và các bạn.
Chưa đạt	3. Thể hiện được sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.
	4. Thể hiện được trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.
	5. Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
	6. Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
	7. Thực hiện được các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 4. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lý
- Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình
- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung*

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

Thực hiện được các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới

Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình.

Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh.

Xử lí được tình huống, giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động một cách sáng tạo.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác
- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh liên quan đến kế hoạch tài chính cá nhân.
- Sơ đồ thông tin về những tấm gương phát triển kinh tế gia đình ở địa phương.

2. Đối với HS:

- Thực hành nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
- Trao đổi với bố mẹ về kế hoạch chi tiêu của em và của gia đình.
- Trao đổi với bố mẹ về các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- Tham gia buổi nói chuyện về vai trò của quản lý tài chính cá nhân và gia đình
- Tham gia buổi trao đổi về những việc học sinh có thể thực hiện để góp phần phát triển kinh tế gia đình.
-

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

- Trao đổi về cách sống giản dị, tiết kiệm
- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh
- Thảo luận về trách nhiệm của cá nhân với công việc nhà.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hứng thú, thoải mái cho HS trước khi tìm hiểu chủ đề mới, HS bước đầu nắm được nội dung của chủ đề.
- b. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe nhạc và giới thiệu chủ đề 4.
- c. **Sản phẩm:** HS nêu lên những việc làm để có gia đình hạnh phúc.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

Nhiệm vụ 1. Nghe bài hát “Một ngày mới”

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS lắng nghe bài hát “Một ngày mới”.

<https://www.youtube.com/watch?v=j17VDMFB8IU>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và cảm nhận ca từ bài hát.

Bước 3, 4. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét thái độ học tập cho HS.

Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề 4

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu chủ đề, tranh chủ đề



- GV lưu ý: cần giới thiệu hấp dẫn, thú vị.

Bước 2, 3. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp nhận

Bước 4. Đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV giới thiệu ý nghĩa và mục tiêu của chủ đề:

- *Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lý*
- *Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình*
- *Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.*

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân

a. Mục tiêu: Giúp HS hiểu kế hoạch tài chính cá nhân cũng như ý nghĩa đối với cuộc sống của bản thân và gia đình.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ:

- Tìm hiểu và chia sẻ về kế hoạch tài chính cá nhân
- Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.

c. Sản phẩm: HS liên hệ với bản thân để chia sẻ về kế hoạch tài chính cá nhân và lập được kế hoạch tài chính cá nhân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM												
<i>*Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu và chia sẻ về kế hoạch tài chính cá nhân</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi: + <i>Kế hoạch tài chính cá nhân là gì?</i> + <i>Vì sao cần phải biết xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân?</i> + <i>Bước nào khó nhất trong xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân? Vì sao?</i> - Sau khi HS trả lời câu hỏi, GV tổ chức cho HS chia sẻ về kế hoạch tài chính của M theo kết quả làm được trong SBT. <table border="1"> <thead> <tr> <th>Nội dung của kế hoạch</th><th>Trả lời</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Mục tiêu chi</td><td></td></tr> <tr> <td>Thời gian cần chi</td><td></td></tr> <tr> <td>Các khoản thu không thường xuyên</td><td></td></tr> <tr> <td>Liệt kê tất cả các khoản chi khác nhau</td><td></td></tr> <tr> <td>Tiền tiết kiệm</td><td></td></tr> </tbody> </table>	Nội dung của kế hoạch	Trả lời	Mục tiêu chi		Thời gian cần chi		Các khoản thu không thường xuyên		Liệt kê tất cả các khoản chi khác nhau		Tiền tiết kiệm		1. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân <i>*Kế hoạch tài chính cá nhân</i> Kế hoạch tài chính cá nhân là bảng kế hoạch về việc sử dụng nguồn thu, các khoản tiết kiệm và tăng trưởng tài chính cá nhân,...Lập bảng tài chính cá nhân khoa học giúp em kiểm soát tài chính của mình khoa học, chính xác và hiệu quả. Nó bao gồm tất cả các quyết định về hoạt động tài chính như thu nhập, chi tiêu, cắt giảm, tiết kiệm, đầu tư. - Xây dựng kế hoạch tài chính: + <i>Kế hoạch kiểm tiền</i> + <i>Kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm</i> + <i>Kế hoạch đầu tư.</i> <i>*Các loại kế hoạch tài chính cá nhân</i> + <i>Kế hoạch ngắn hạn</i> + <i>Kế hoạch trung hạn</i>
Nội dung của kế hoạch	Trả lời												
Mục tiêu chi													
Thời gian cần chi													
Các khoản thu không thường xuyên													
Liệt kê tất cả các khoản chi khác nhau													
Tiền tiết kiệm													

Nguồn thu			+ Kế hoạch dài hạn
Cách kiếm tiền			
Dự kiến số tiền cần chi cho mục tiêu			
Các khoản thu thường xuyên			
.....			
- Tiếp đó, GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, xem HS muốn đạt những mục tiêu gì và cách đạt được mục tiêu trong các kế hoạch khác nhau:			
Loại kế hoạch		Mục tiêu cần đạt	Cách thức đạt mục tiêu
Kế hoạch ngắn hạn (dưới 3 t áng)			
Kế hoạch trung hạn (3 – 6 tháng)			
Kế hoạch dài hạn (trên 6 tháng)			
Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận và trả lời câu hỏi - HS thực hành nhóm, thảo luận, hoàn thành nhiệm vụ.			
Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận			

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện trong nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV chia sẻ ý kiến cá nhân về kế hoạch tài chính.
- GV nhận xét và kết luận hoạt động.

****Nhiệm vụ 2. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giải thích cho HS về những thành phần cơ bản trong kế hoạch tài chính.
 - GV chia sẻ cho HS những công việc có thể kiếm tiền.
 - Sau khi GV kết luận, GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm sâu hơn về cách phân bổ tài chính với nguồn thu mình có. HS có thể điều chỉnh tỉ lệ theo từng hoàn cảnh của bản thân và giải thích lí do.
- + Phân bổ theo nguyên tắc 6 chiếc lọ:



**** Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân***

- Những thành phần cơ bản trong kế hoạch tài chính:

- + *Xác định mục tiêu cần chi*
- + *Xác định các nguồn thu*
- + *Phân bổ tài chính*
- + *Xác định các cách tăng nguồn thu*

- Các công việc có thể làm kiếm tiền:

- + *Đi làm thuê*
- + *Làm việc tự do – tự làm chủ*
- + *Làm doanh nhân – chủ doanh nghiệp*
- + *Làm nhà đầu tư.*

=> Hình thức kiếm tiền tùy thuộc vào từng giai đoạn của cuộc đời, phụ thuộc vào điểm xuất phát của mỗi cá nhân, phụ thuộc vào ý chí và nghị lực, vào hoàn cảnh và sự thành

+ Phân bổ theo nguyên tắc: 50 – 30 – 20

- GV đặt câu hỏi: *Em nghĩ mình có thể kiếm tiền bằng những hình thức nào?*

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm để xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân theo hướng dẫn:

Công việc	Thời gian	Cách thực hiện	Kết quả
1...	...	...	...
2...	...	...	...

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe GV trình bày

- HS lắng nghe câu hỏi và trả lời

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gọi HS/ nhóm trình bày kết quả trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ ý nghĩa của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV khảo sát nhanh cả lớp về ý nghĩa của lập kế hoạch tài chính cá nhân.

công trong sự nghiệp, may mắn cũng là yếu tố cần phải tính đến.

**** Ý nghĩa của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân***

- Lập kế hoạch tài chính giúp chúng ta kiểm soát được chi tiêu

- Khi quản lý được chi tiêu và phân bổ phù hợp số tiền của mình -> sử dụng tài chính hiệu quả.

Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo kết quả nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, GV mời HS trả lời nhanh các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động.	
---	--

Hoạt động 2. Thực hiện trách nhiệm của em đối với hoạt động lao động trong gia đình

a. Mục tiêu: Giúp HS xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình để thể hiện trách nhiệm đối với gia đình.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các hoạt động, HS lắng nghe và thực hiện:

- Chia sẻ những hoạt động lao động trong gia đình
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình
- Chia sẻ thực hiện kế hoạch và cảm xúc của em khi tham gia hoạt động lao động, góp phần phát triển kinh tế gia đình.

c. Sản phẩm: HS biết cách xây dựng kế hoạch lao động, lập được kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ những hoạt động lao động trong gia đình</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về: + <i>Những hoạt động lao động trong gia đình mà em đã thực hiện</i>	2. Thực hiện trách nhiệm của em đối với hoạt động lao động trong gia đình <i>* Chia sẻ những hoạt động lao động trong gia đình</i> + Thường xuyên dọn dẹp nhà cửa + Phụ giúp việc nấu ăn trong gia đình

- + *Cách thực hiện hoạt động đó như thế nào?*
- + *Những khó khăn và thuận lợi khi thực hiện*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động theo nhóm, chia sẻ với các thành viên trong nhóm.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện mỗi nhóm chia sẻ một công việc gia đình mà mình đã thực hiện và cảm xúc khi hoàn thành công việc đó.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

****Nhiệm vụ 2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về kế hoạch lao động trong gia đình; so sánh kế hoạch với bạn và điều chỉnh kế hoạch hợp lý hơn.

Bước 2, 3. HS thực hiện, đánh giá kết quả nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn.
- GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ trước lớp

+ Bảo dưỡng đồ dùng

+ Chăm sóc cây trồng, vật nuôi...

**** Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình***

(Bảng ở cuối hoạt động)

- GV phỏng vấn cả lớp về kết quả thực hiện kế hoạch mà HS đặt ra.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch và cảm xúc của em khi tham gia hoạt động lao động, góp phần phát triển kinh tế gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận: *Những việc làm của em đã góp phần như thế nào vào phát triển kinh tế gia đình?*



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, chia sẻ ý nghĩa của việc làm góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

****Chia sẻ kết quả và cảm xúc khi tham gia hoạt động lao động, góp phần phát triển kinh tế gia đình***

- Dọn dẹp nhà cửa, bố mẹ an tâm đi làm, giúp gia tăng thu nhập

- Phụ giúp việc nấu ăn trong gia đình, giúp tiết kiệm chi tiêu trong ăn uống, sinh hoạt gia đình.

- Tự bảo dưỡng đồ dùng, đỡ tốn kém và giúp đồ dùng được bền.

- Chăm sóc cây cổ, giúp gia đình có thêm sản phẩm để bán, tăng thu nhập cho gia đình.

Kế hoạch lao động trong gia đình

<i>Công việc</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Cách thực hiện</i>	<i>Kết quả</i>
Chăm sóc vườn rau	Hằng ngày	- Tự làm - Trao đổi với bố mẹ nếu công việc quá sức.	- Vườn rau xanh tốt
Nấu ăn cho gia đình	Hằng ngày	- Tự làm hoặc phụ bố mẹ - Nhờ mẹ phụ những món khó và phức tạp.	- Bữa ăn gia đình đủ các món ăn
Tổng vệ sinh nhà cửa	Hàng tuần	- Tự làm hoặc làm cùng bố mẹ - Nhờ bố mẹ làm những khu vực cao...	- Nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ
.....			

Hoạt động 3. Đề xuất và thực hiện một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình

a. Mục tiêu: Giúp HS đề xuất và thực hiện được một số biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.

b. Nội dung: GV tổ chức các hoạt động trao đổi, thảo luận:

- Lựa chọn một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình
- Chia sẻ biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình của em
- Thực hiện một số biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình.
- Chia sẻ kết quả thực hiện các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình em.

c. Sản phẩm: HS biết cách áp dụng các biện pháp để phát triển kinh tế gia đình mình

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
------------------------------	-------------------------

****Nhiệm vụ 1. Lựa chọn một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận về những biện pháp HS có thể góp phần phát triển kinh tế gia đình theo gợi ý sgk:



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, nêu lên ý kiến của bản thân

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện nhóm chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và đánh giá hoạt động.

****Nhiệm vụ 2. Chia sẻ biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình em***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

3. Đề xuất và thực hiện một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình

**** Lựa chọn một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình***

- Tham gia làm nghề truyền thống, nghề thủ công của gia đình.
- Tham gia chăn nuôi, giúp tự cung tự cấp, bán sản phẩm nông nghiệp,...
- Tăng gia trồng trọt, trồng rau sạch phục vụ cho gia đình và có thể bán sản phẩm.
- Bán hàng online: hàng hóa, thanh lý đồ cũ...

**** Chia sẻ biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình em***

- Trồng rau sạch
- Trồng hoa màu
- Trồng hoa (bông)
- Chăn nuôi gia cầm
- Gia công sản phẩm

- GV khảo sát về thực trạng thực hiện các biện pháp phát triển kinh tế gia đình của HS theo bảng:

Hình thức phát triển kinh tế gia đình	Em và gia đình thực hiện	Em tư vấn đề gia đình thực hiện	Em và gia đình không thực hiện
1. Trồng rau sạch	...	...	...
2. Trồng hoa màu	...	...	...
3. Trồng hoa (bông)	...	...	...
4. Chăn nuôi gia cầm	...	...	...
5. Nuôi tôm, cá,...	...	...	...
6. Gia công sản phẩm	...	...	...
7. Làm nghề truyền thống	...	...	...
8. Kinh doanh	...	...	...
9. Làm dịch vụ	...	...	...
...	...	...	...

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS nghe GV đọc lần lượt các biện pháp, biểu quyết

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổng hợp kết quả khảo sát và nhận xét số liệu

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về các biện pháp thực hiện trong gia đình của mình và hiệu quả của các biện pháp phát triển kinh tế gia đình đó.

- GV mời đại diện mỗi nhóm chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

- Làm dịch vụ

-

*** Thực hiện một số biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình**

- Tiết kiệm điện năng, nước trong sinh hoạt

- Chi tiêu tiết kiệm, hợp lý trong cuộc sống

****Nhiệm vụ 3. Thực hiện một số biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ những biện pháp mình đã thực hiện những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện.

- GV hỏi thêm:

+ *Em thực hiện những công việc đó vào lúc nào? Công việc có phù hợp với lứa tuổi của em không?*

+ *Thực hiện những công việc để kiếm tiền có ảnh hưởng đến việc học tập của em hay không? Nếu ảnh hưởng thì em phải làm thế nào?*

- GV cho HS chia sẻ những tấm gương thành công trong việc kiếm tiền từ gia đình hoặc từ những người xung quanh.

- GV đặt câu hỏi: *Em học tập được điều gì ở họ để thành công?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ và chia sẻ lẫn nhau.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS chia sẻ và trả lời câu hỏi trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- Không đòi hỏi bố mẹ chi cho những nhu cầu chưa hợp lí của mình.

- Tự làm mọi việc nhà để bố mẹ không cần thuê người giúp việc.

- Tự kiểm tiền cho những chi tiêu riêng của mình.

**** Chia sẻ kết quả thực hiện các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình của em***

- HS liên hệ bản thân và chia sẻ

- GV nhận xét và tổng kết.

****Nhiệm vụ 4. Chia sẻ kết quả thực hiện các biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình của em***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV hỏi cả lớp: *Ai còn làm gì khác để thể hiện trách nhiệm tài chính với gia đình? Vì sao việc làm đó lại có ý nghĩa về vấn đề tài chính trong gia đình?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe câu hỏi, liên hệ bản thân

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp những việc mình đã làm để thể hiện trách nhiệm tài chính với gia đình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV chia sẻ kinh nghiệm của bản thân về vấn đề tài chính trong gia đình.

- GV nhận xét hoạt động.

Hoạt động 4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để có sự điều chỉnh phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

***Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa ra ý kiến về kết quả hoạt động của các bạn:

+ *Những tiến bộ trong thực hành việc làm cụ thể trong kế hoạch tài chính.*

+ *Những tiến bộ cả bạn trong kỹ năng làm việc nhóm.*

+ *Nhưng mong đợi bạn tiến bộ hơn*

+

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình.

- GV mời một số bạn chia sẻ những điều bạn nhận xét về mình, những điều mình đã làm được/ chưa làm được và cảm nhận của em.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.

***Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (*tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm*).

Mức độ	Nội dung
Tốt	1. Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân.
Đạt	2. Thể hiện được trách nhiệm của bản thân đối với các hoạt động lao động trong gia đình.
Chưa đạt	3. Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình.
	4. Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong việc góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

* Hướng dẫn về nhà:

- Hoàn thành bài tập SBT
- Rèn luyện các cách phát triển kinh tế gia đình, góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.
- Xem trước nội dung chủ đề 5.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....
.....
.....
.....
.....

CHỦ ĐỀ 5. THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.
- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung.
- Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.
- Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- Năng lực riêng:

- Xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và hình thức hoạt động phù hợp.
- Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, điều kiện thực hiện khác.
- Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động phù hợp.
- Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh khi cần.

- Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác
- Trung thực: Rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng và biết đứng ra bảo vệ lẽ phải..
- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV: Tranh, ảnh liên quan đến hoạt động cộng đồng.

2. Đối với HS: Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- GVCN phối kết hợp với Đoàn để xây dựng kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động thiện nguyện do nhà trường tổ chức
- GV tổ chức cho HS nghe báo cáo về kết quả hoạt động vì cộng đồng và phát động phong trào hành động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Cùng HS chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ cho hoạt động chung.

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

- Chia sẻ việc làm tử tế của những người xung quanh
- Thảo luận về kế hoạch thu hút và thực hiện hoạt động vì cộng đồng
- Đánh giá kết quả tham gia hoạt động cộng đồng của nhóm, lớp
- Trao đổi về cách ứng xử văn minh nơi công cộng.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng khởi cho HS trước khi bước vào nội dung bài học.
- b. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe nhạc, giới thiệu chủ đề.
- c. **Sản phẩm:** HS nghe và cảm nhận bài hát, bước đầu biết nội dung của chủ đề 5.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

****Nhiệm vụ 1. Nghe và cảm nhận bài hát “Khát vọng tuổi trẻ”***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho cả lớp bài hát “Khát vọng tuổi trẻ” của nhạc sĩ Nguyễn Hoàng.

<https://www.youtube.com/watch?v=4tAiwsKbBu8>

- GV đặt câu hỏi: *Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và cảm nhận ca từ bài hát

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS đứng dậy chia sẻ cảm nghĩ sau khi nghe bài hát.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV dẫn dắt, chuyển sang giới thiệu chủ đề.

****Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết cũng như sự hấp dẫn của chủ đề. Giới thiệu một số hoạt động cộng đồng.
- GV giới thiệu tên chủ đề, tranh chủ đề: *Hành động vì cộng đồng tạo ra sự lan mạnh, lan tỏa yêu thương, giúp con người “xích lại” gần nhau, con người sống có trách nhiệm hơn, giúp cho xã hội văn minh, phát triển.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp thu

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện

- GV dẫn dắt, chuyển sang nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động cộng đồng

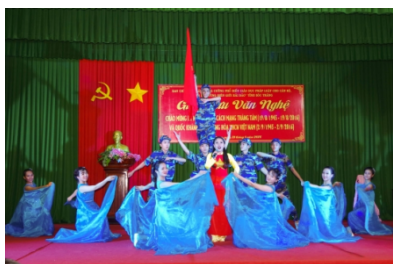
a. Mục tiêu: Giúp HS xác định được các loại hoạt động cộng đồng đã tham gia và chia sẻ về kết quả của các hoạt động đó.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tìm hiểu về các hoạt động cộng đồng sau đó HS chia sẻ kết quả các hoạt động cộng đồng mà mình đã tham gia.

c. Sản phẩm: HS nêu và phân biệt được các loại hoạt động và chia sẻ được hoạt động cộng đồng của mình đã tham gia.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu về các hoạt động cộng đồng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV trình chiếu một số hình ảnh hoạt động cộng đồng và yêu cầu HS gọi tên hoạt động: 	1. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động cộng đồng *Tìm hiểu các hoạt động cộng đồng - Hoạt động nhân đạo: + Nấu những bữa cơm tình thương + Tham gia hoạt động thiện nguyện tại làng trẻ em mồ côi SOS + - Hoạt động bảo vệ môi trường: + Tổng vệ sinh trên địa bàn dân cư + Trồng cây gây rừng



- GV yêu cầu HS hoàn thành bảng:

<i>Loại hoạt động</i>	<i>Hoạt động cụ thể</i>	<i>Ý nghĩa</i>
Hoạt động nhân đạo		
Hoạt động bảo vệ môi trường		
Hoạt động văn hóa – xã hội		

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình ảnh, hoàn thành bảng theo nhóm.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp.

- GV đặt vấn đề: *Hãy kể thêm một số hoạt động cộng đồng mà em biết hoặc đã tham gia?*

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, bổ sung và kết luận vấn đề.

+

- Hoạt động văn hóa – xã hội:

+ Tuyên truyền về văn hóa giao thông

+ Bảo tồn văn hóa dân gian.

+

*** Chia sẻ về kết quả các hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia**

Gợi ý:

- Tham gia vệ sinh đường làng ngõ xóm, phố phường.

- Trồng cây xanh dịp tết

****Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về kết quả các hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện chia sẻ trong nhóm về một số hoạt động cộng đồng mà em biết.
- GV yêu cầu HS hoàn thành bảng:

<i>Tên hoạt động</i>	<i>Đơn vị tổ chức</i>	<i>Đối tượng hưởng đến</i>	<i>Nội dung hoạt động</i>	<i>Kết quả hoạt động</i>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, các thành viên lần lượt chia sẻ hoạt động cộng đồng mà thành viên đó biết, sau đó tổng hợp lại tất cả các ý kiến.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả hoạt động trước lớp. Những nhóm còn lại bổ sung các hoạt động đã tham gia.
- GV động viên, khuyến khích HS tích cực chủ động tham gia các hoạt động cộng đồng.
- GV tổng hợp kết quả của HS.

- Ủng hộ quần áo, sách vở cho HS vùng cao
- Tặng quà cho người già neo đơn, mẹ Việt Nam anh hùng
-

- GV đặt vấn đề: *Hãy kể thêm một số hoạt động mà em thích tham gia nhưng địa phương chưa thực hiện*

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, bổ sung và kết luận: *Hoạt động cộng đồng là hoạt động có ý nghĩa nhân văn sâu sắc và đóng góp nhiều cho cộng đồng, xã hội, bởi lẽ: Tinh thần tương thân, tương ái là truyền thống quý báu của dân tộc ta từ ngàn đời nay. Tinh thần xung kích, tình nguyện vì cộng đồng là phẩm chất tự thân vốn có của thanh niên, của tuổi trẻ. Dù ở bất kỳ thời điểm lịch sử nào, tinh thần tình nguyện của thanh niên luôn là cơ sở cho những đóng góp tích cực, trách nhiệm và hiệu quả với đất nước.*

Hoạt động 2. Thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng

a. Mục tiêu: Giúp HS biết các biện pháp và thực hành được một số kỹ năng thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng, đồng thời chỉ ra được những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện.

b. Nội dung: GV cho HS thảo luận đưa ra các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng, HS thực hành, chia sẻ thuận lợi và khó khăn của mình gặp phải.

c. Sản phẩm: HS lần lượt hoàn thành các nhiệm vụ được GV giao.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Thảo luận về những biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	2. Thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng

- GV trình chiếu bảng gợi ý những biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng và yêu cầu HS lựa chọn, nêu quan điểm bản thân về các biện pháp đó.

<i>Gợi ý biện pháp</i>	<i>Quan điểm của bản thân</i>
Làm gương cho các bạn bằng sự tham gia tích cực của bản thân	
Thuyết phục, giúp cho các bạn thấy được ý nghĩa của các hoạt động cộng đồng đối với bản thân xã hội.	
Tuyên truyền cho các bạn thấy sự cần thiết của việc tham gia các hoạt động cộng đồng.	

- GV thực hiện khảo sát nhanh:

+ *Theo em, trong các biện pháp trên, em tâm đắc với biện pháp nào nhất?*

+ *Em có thể đề xuất một số biện pháp hiệu quả nào khác?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS suy nghĩ và đưa ra quan điểm của bản thân

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

**** Những biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng***

+ Làm gương cho các bạn bằng sự tham gia tích cực của bản thân

+ Thuyết phục, giúp cho các bạn thấy được ý nghĩa của các hoạt động cộng đồng đối với bản thân xã hội.

+ Tuyên truyền cho các bạn thấy sự cần thiết của việc tham gia các hoạt động cộng đồng.

- GV gọi HS đứng tại chỗ trình bày trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động
- GV tổng kết về sự cần thiết của việc thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng.

****Nhiệm vụ 2. Thực hành biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm từ 4 – 6 HS, mỗi nhóm tự xây dựng một tình huống có liên quan đến nội dung thu hút các bạn vào hoạt động chung của cộng đồng.

- GV đưa ra ví dụ: *Địa phương em đang có phong trào phát tờ rơi tuyên truyền thực hiện 5k để phòng chống dịch Covid-19. Em muốn thu hút các bạn trong nhóm cùng mình tham gia hoạt động này.*

- GV gợi ý cho HS một số kĩ năng cần có khi thu hút các bạn:

- + *Thể hiện sự thân thiện, cởi mở với các bạn*
- + *Sử dụng những câu chuyện chân thực*
- + *Ngôn ngữ, cử chỉ, điệu bộ, tác phong phù hợp*
- +

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

**** Thực hành biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng***

- HS hoạt động nhóm và tự xây dựng tình huống

- HS hoạt động theo nhóm, xây dựng một tình huống có liên quan đến nội dung thu hút các bạn vào hoạt động chung của cộng đồng.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổ chức cho các nhóm tiến hành đóng vai để xử lý tình huống.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn khi thực hiện hoạt động cộng đồng***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành hai đội và tổ chức cho HS thực hiện với kỹ thuật “Tia chớp”. Trong vòng 10 giây, mỗi đội lần lượt nói ra 1 thuận lợi hoặc 1 khó khăn khi thu hút bạn bè vào hoạt động cộng đồng.

- Sau khi tham gia chơi trò chơi, GV đặt thêm câu hỏi: *Theo em, khó khăn nào lớn nhất khi thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng? Em đã khắc phục khó khăn đó như thế nào?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tham gia chơi trò chơi, suy nghĩ và trả lời câu hỏi.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

**** Chia sẻ thuận lợi và khó khăn khi thực hiện hoạt động cộng đồng***

- Thuận lợi:

+ *Nhiều bạn có nhu cầu tham gia hoạt động*

+ *Được sự ủng hộ của nhà trường*

+

- Khó khăn:

+ *Tìm kiếm các hoạt động phù hợp*

+ *Duy trì thường xuyên các hoạt động cộng đồng*

+ ...

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ suy nghĩ, quan điểm của cá nhân mình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và động viên HS khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi để thu hút bạn bè vào hoạt động cộng đồng một cách có hiệu quả.

Hoạt động 3. Mở rộng mối quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định được cá nhân, tổ chức có thể thiết lập, mở rộng quan hệ để thu hút vào các hoạt động xã hội và chia sẻ được những biện pháp thiết lập, mở rộng quan hệ đó.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS tìm hiểu các nhiệm vụ:

- Xác định những cá nhân, tổ chức mà em có thể thiết lập và mở rộng quan hệ để thu hút vào các hoạt động xã hội.
- Thảo luận các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.
- Chia sẻ kết quả mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao phó.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xác định những cá nhân, tổ chức mà em có thể thiết lập và mở rộng quan hệ để thu hút vào các hoạt động xã hội.</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	3. Mở rộng mối quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội <i>* Xác định những cá nhân, tổ chức mà em có thể thiết lập và mở</i>

- GV thực hiện khảo sát nhanh: *Hãy xác định những cá nhân, tổ chức mà em có thể thiết lập và mở rộng quan hệ để thu hút vào các hoạt động xã hội?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe câu hỏi và suy nghĩ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS trả lời khảo sát của GV

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV kết luận và gợi ý một số cá nhân, tổ chức.

****Nhiệm vụ 2. Thảo luận các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu mỗi nhóm bốc thăm. Trong mỗi lá thăm có ghi một đối tượng nào thì sẽ thảo luận, xây dựng tình huống và đóng vai thực hiện các biện pháp thu hút đối tượng đó vào hoạt động xã hội.
- GV gợi ý một số biện pháp chung:
 - + *Gặp gỡ các đối tượng và thuyết trình về ý tưởng, mục đích, nhiệm vụ của hoạt động*

rộng quan hệ để thu hút vào các hoạt động xã hội

- + Thầy, cô giáo
- + Ban đại diện cha mẹ học sinh
- + Tổ chức đoàn thể
- + Doanh nghiệp

*** Các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội**

- Thầy, cô giáo:
 - + *Trình bày rõ ràng ý tưởng hoạt động*
 - + *Gợi ý một số nội dung phù hợp mà thầy cô có thể tham gia*
- Ban đại diện cha mẹ học sinh:
 - + *Tạo niềm tin về việc đảm bảo kết quả học tập tốt.*
 - + *Thuyết phục về ý nghĩa hoạt động mang lại cho bản thân.*
- Nhà tài trợ:

+ Đề xuất một số nội dung phù hợp cho từng đối tượng có thể tham gia (kinh phí, cơ sở vật chất, quà tặng...)

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, đánh giá, tổng kết.

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về kết quả mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng.

- GV gợi ý:

+ *Danh sách cá nhân, tổ chức đồng ý tham gia hoạt động xã hội.*

+ *Chuẩn bị tốt hồ sơ cá nhân*

+ *Thuyết trình lợi ích do hoạt động cộng đồng mang lại cho nhà tài trợ.*

- Tổ chức đoàn thể:

+ Lựa chọn tổ chức đoàn thể phù hợp với tính chất của hoạt động cộng đồng

+ Giới thiệu truyền thông hoạt động xã hội của trường

- Doanh nghiệp:

+ *Chú trọng bản mô tả thực trạng của vấn đề xã hội*

+ *Thuyết phục về khả năng thành công của hoạt động.*

**** Chia sẻ kết quả mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng***

- HS liên hệ với bản thân và chia sẻ

- + Các công việc mà cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện
 - + Cách thức đóng góp cho các hoạt động xã hội
 - + Kết quả thu được
 - + Bài học kinh nghiệm khi thực hiện mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng.
- GV gợi ý cho HS về thể thức trình bày: bảng biểu, sơ đồ tư duy, hình ảnh...

Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm nhận xét về kết quả của nhóm bạn.
- GV có thể hỏi thêm các nhóm: *Từ kết quả của các nhóm, em rút ra bài học kinh nghiệm nào cho hoạt động mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng?*

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV ghi nhận kết quả của các nhóm và tổng kết hoạt động.

Hoạt động 4. Lập và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

a. Mục tiêu: Giúp HS lập và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

b. Nội dung: GV tổ chức các hoạt động:

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng

- Tổ chức tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử
- Chia sẻ kết quả tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao phó.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV phát vấn HS: <i>Theo em, khi xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng, chúng ta cần chú ý các yếu tố nào?</i> - GV yêu cầu HS thảo luận nội dung tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng (nội dung khoảng 100 từ). Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS suy nghĩ và đưa ra câu trả lời. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời HS trả lời, GV ghi nhận các ý đúng Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV đưa ra các yêu cầu cơ bản đối với kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng. - GV nhận xét, hoạt động. <i>*Nhiệm vụ 2. Tổ chức tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử</i>	4. Lập và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng <i>* Các yêu cầu cơ bản để xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng:</i> + Xác định mục đích của hoạt động + Xác định đối tượng + Xác định không gian + Xác định nội dung + Xác định hình thức

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu video cho HS theo dõi: https://www.youtube.com/watch?v=f-7zm6AC0_Y - GV đặt câu hỏi: <i>Em có đánh giá gì với các hành vi của HS trong đoạn video trên?</i> - GV nêu một số quy định cơ bản khi tham gia giao thông. - GV yêu cầu HS tạo nhóm mới với 3 người của 3 nhóm khác nhau. Trong nhóm, từng thành viên sẽ tuyên truyền cho các bạn trong nhóm mới về nội dung mà nhóm chuẩn bị trước đó. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS lên tuyên truyền trước lớp - GV và các nhóm khác có thể hỏi nhóm trình bày để rõ hơn ý tưởng của họ. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động	<i>*Tổ chức tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử</i> - Nội dung tuyên truyền khi tham gia giao thông: + <i>Đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe gắn máy.</i> + <i>Quan sát kỹ đường đi và người cùng di chuyển</i> + <i>Đi đúng tốc độ, làn đường quy định;</i> + <i>Không đi hàng hai, hàng ba trên đường;</i> + <i>Có thái độ, hành vi ứng xử văn minh khi xảy ra va chạm,</i> + <i>Nhường chỗ cho người già, phụ nữ, trẻ em trên phương tiện giao thông công cộng;</i> - Hình thức tuyên truyền: <i>Treo pa nô, áp phích nơi công cộng</i> + <i>Đạp xe tuyên truyền</i> + <i>Cuộc thi tìm hiểu Pháp luật về An toàn giao thông.</i>
---	--

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm về kết quả tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

- GV gợi ý:

+ *Hiệu quả của các hình thức tuyên truyền*

+ *Số lượng người tham gia*

+ *Kết quả đạt được*

+ *Bài học kinh nghiệm*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành các nhóm, phân công nhiệm vụ các thành viên, thảo luận.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp

- GV hỏi thêm: *Em có cảm nghĩ gì khi tham gia các hoạt động trên?*

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tuyên dương và động viên HS tiếp tục tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

**** Chia sẻ kết quả tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng***

- HS liên hệ bản thân và chia sẻ

Hoạt động 5. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng

a. Mục tiêu: Giúp HS nhìn nhận lại kết quả hoạt động phát triển cộng đồng cho bản thân, của các bạn và mọi người xung quanh. Từ đó, các em có thêm động lực, niềm tin để tiếp tục xây kế hoạch và tham gia tốt các hoạt động phát triển cộng đồng.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS viết báo cáo và trình bày báo cáo hoạt động:

- Xác định kết quả đạt được nhờ hoạt động phát triển cộng đồng mà em đã tham gia
- Viết báo cáo về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của em hoặc của nhóm.
- Trình bày báo cáo hoạt động phát triển cộng đồng.

c. Sản phẩm: HS viết được báo cáo và trình bày được báo cáo của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS				DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xác định kết quả đạt được nhờ hoạt động phát triển cộng đồng mà em đã tham gia</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS thực hiện dự án theo yêu cầu sau: + Ghi lại những nét chính của địa điểm/ đối tượng sau khi mình tham gia hoạt động. + Ghi lại sự thay đổi cơ bản của địa điểm/ đối tượng sau khi mình tham gia hoạt động. + Ý nghĩa của những sự thay đổi đó.				5. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng
<i>Tên hoạt động</i>	<i>Trước khi tác động</i>	<i>Sau khi tác động</i>	<i>Cảm xúc bản thân</i>	

--	--	--	--

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện dự án theo yêu cầu của GV
- Sau phần trình bày, GV cho các nhóm đề xuất các biện pháp thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng.
- GV mở rộng: *Theo em, căn cứ vào đâu mà nhóm đề xuất các biện pháp thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng như trên?*

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời HS trình bày sản phẩm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV kết luận và nhận xét hoạt động

****Nhiệm vụ 2. Viết báo cáo về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của em hoặc của nhóm***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, xem báo cáo đã được chuẩn bị ở nhà đúng với yêu cầu chưa.
- GV lưu ý một số nội dung cần có trong bản báo cáo:

Nội dung báo cáo:

- Tên các hoạt động cộng đồng đã tham gia và thu hút các bạn tham gia;
- Kết quả của hoạt động (số lượng, thành phần,...);
- Ý nghĩa của hoạt động cộng đồng mang lại cho sự phát triển của xã hội và bản thân;
- Cảm xúc của em khi thấy được kết quả từ hoạt động cộng đồng;
- Bài học kinh nghiệm về việc nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển cộng đồng;
- Dự kiến các hoạt động cộng đồng trong thời gian tiếp theo.

Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo kết quả nhiệm vụ học tập

- HS báo cáo kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và đánh giá.

****Nhiệm vụ 3. Trình bày báo cáo hoạt động phát triển cộng đồng***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS báo cáo hoạt động phát triển cộng đồng của cá nhân trong nhóm.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận về những nội dung trong bản báo cáo.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV kết luận và nhận xét hoạt động.

Hoạt động 6. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp GV và HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, kỹ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS, trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để bản thân có sự tiến bộ hơn trong học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<u>*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng</u> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa ra ý kiến về kết quả hoạt động của các bạn: + <i>Những tiến bộ trong quá trình tham gia hoạt động cộng đồng</i> + <i>Những tiến bộ của bạn trong việc vận động bạn bè, mọi người tham gia hoạt động cộng đồng</i> + <i>Những mong đợi để bạn tiến bộ hơn</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau. - Cá nhân có thể phản hồi ý kiến của bạn nếu chưa đồng ý. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình. - GV yêu cầu HS viết vào SBT những ý kiến của nhóm dành cho mình Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động. <u>*Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp</u> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (<i>tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm</i>).	6. Đánh giá kết quả trải nghiệm

Mức độ	Nội dung
Tốt	1. Kể được một số hoạt động cộng đồng tiêu biểu.
Đạt	2. Lựa chọn và tham gia được một số hoạt động cộng đồng phù hợp.
Chưa đạt	3. Thực hiện được các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng.
	4. Xác định được các đối tượng để mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.
	5. Thực hiện được các biện pháp mở rộng và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội phù hợp với từng đối tượng.
	6. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng.
	7. Đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng mà em tham gia.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

***Hướng dẫn về nhà:**

- Tìm thêm các tài liệu, nguồn thông tin về hoạt động cộng đồng của Đoàn Thanh niên Việt Nam.
- Cố gắng tham gia các hoạt động cộng đồng, thu hút các bạn cùng trang lứa tham gia.
- Xem trước nội dung chủ đề 6.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 6. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên.
- Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

- Năng lực tự chủ và tự học: Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- *Năng lực riêng:*

- Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động.

- Rút ra được bài học kinh nghiệm và đề xuất được phương án cải tiến.
- Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.
- Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.
- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- SGK, SGV
- Bài hát liên quan đến chủ đề bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.
- Tranh, ảnh liên quan đến bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.
- Các thẻ màu
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

2. Đối với HS:

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
- Chuẩn bị giấy trắng, giấy màu
- Yêu cầu HS chuẩn bị sản phẩm tuyên truyền của chủ đề.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- Tham gia tuyên truyền cho HS toàn trường chung tay bảo vệ môi trường
- Tham gia hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên do nhà trường tổ chức

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

- Tập thuyết trình trước các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường
- Tổ chức dọn vệ sinh, trồng và chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** GV tạo sự hào hứng, thoải mái cho HS, bước đầu giúp HS hiểu được nội dung chủ đề.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS khởi động và giới thiệu chủ đề.
- c. Sản phẩm:** HS hát quyết liệt mạnh mẽ bài hát “*Điều đó tùy thuộc hành động của bạn*” và nắm được mục tiêu của chủ đề.
- d. Tổ chức thực hiện:**

****Nhiệm vụ 1. Khởi động – Hát bài “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho cả lớp hát bài hát bảo vệ môi trường: “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” của tác giả Vũ Kim Dung.

<https://www.youtube.com/watch?v=cWXew-jIFTE>

- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về vấn đề gì? Em có suy nghĩ và hành động gì sau hát bài hát đó?*

Bước 2. HS thực hiện, báo cáo nhiệm vụ học tập

- HS suy nghĩ và đưa ra câu trả lời
- GV mời 2 – 3 bạn đứng dậy trả lời trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét tích cực về hoạt động (hát hay, quyết liệt, mạnh mẽ...)

****Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu tên chủ đề: “*Bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên*”
- GV giới thiệu mục tiêu chủ đề:
 - *Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên.*
 - *Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.*
 - *Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.*
 - *Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*
 - *Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp nhận

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện

- GV cho biết thêm: Cùng với những mục tiêu cụ thể cả Hoạt động giáo dục theo chủ đề đã nêu ở trên, trong chủ đề còn hướng đến thực hiện các mục tiêu Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và các không gian khác.
- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Phân tích thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương và tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

- a. Mục tiêu:** Giúp HS phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương, tác động của con người tới môi trường tự nhiên.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ:

- Khảo sát về thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương
- Đánh giá thực trạng tác động của con người tới môi trường tự nhiên
- Chia sẻ kết quả đánh giá thực trạng và tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

c. Sản phẩm: HS nêu lên được thực trạng của môi trường hiện nay ở địa phương mình, biết được sự tác động của con người ảnh hưởng tới môi trường.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM																																												
<i>*Nhiệm vụ 1. Khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS trao đổi, thảo luận nhóm từ 4 – 6 HS về các kết quả sơ bộ mà các em đã tìm hiểu và quan sát trước. Nhóm tổng hợp kết quả nghiên cứu của nhóm mình và báo cáo trước lớp. - GV tổ chức HS trưng bày các hình ảnh chụp thực trạng môi trường hiện nay. - GV yêu cầu HS đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương và chia sẻ kết quả trong bảng sau: <table><tr><th rowspan="2">Môi trường</th><th rowspan="2">Thực trạng</th><th colspan="3">Mức độ</th></tr><tr><th>Nhiều</th><th>Ít</th><th>Không</th></tr><tr><td rowspan="2">Đất</td><td>toai xốp, phủ sa màu mỡ,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>bạc màu, bị xói mòn,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="2">Nước</td><td>trong sạch,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>bị nhiễm bẩn,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="2">Không khí</td><td>trong lành,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>ô nhiễm, nhiều bụi mịn,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="2">Sinh vật</td><td>phong phú, đa dạng,...</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>nghèo nàn, có nguy cơ bị tuyệt chủng,...</td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Môi trường	Thực trạng	Mức độ			Nhiều	Ít	Không	Đất	toai xốp, phủ sa màu mỡ,...				bạc màu, bị xói mòn,...				Nước	trong sạch,...				bị nhiễm bẩn,...				Không khí	trong lành,...				ô nhiễm, nhiều bụi mịn,...				Sinh vật	phong phú, đa dạng,...				nghèo nàn, có nguy cơ bị tuyệt chủng,...				1. Phân tích thực trạng môi trường tự nhiên... <i>*Khảo sát thực trạng</i> - HS khảo sát, ghi kết quả, lưu lại hình ảnh và báo cáo.
Môi trường			Thực trạng	Mức độ																																									
	Nhiều	Ít		Không																																									
Đất	toai xốp, phủ sa màu mỡ,...																																												
	bạc màu, bị xói mòn,...																																												
Nước	trong sạch,...																																												
	bị nhiễm bẩn,...																																												
Không khí	trong lành,...																																												
	ô nhiễm, nhiều bụi mịn,...																																												
Sinh vật	phong phú, đa dạng,...																																												
	nghèo nàn, có nguy cơ bị tuyệt chủng,...																																												

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe yêu cầu của GV, lần lượt thực hiện theo gợi ý.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả khảo sát của nhóm mình thu được.
- GV tổng kết và chia sẻ kết quả khảo sát về thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục nghiên cứu và tìm hiểu về nạn ô nhiễm môi trường ở địa phương để đưa ra những nguyên nhân và tác động của con người đối với môi trường.

****Nhiệm vụ 2. Đánh giá thực trạng tác động của con người tới môi trường tự nhiên.***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm 4 – 6 HS về nguyên nhân của nạn ô nhiễm môi trường tự nhiên tại địa phương hiện nay.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

**** Đánh giá thực trạng tác động của con người tới môi trường tự nhiên***

- Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tự nhiên hiện nay:

+ *Ý thức của người dân chưa tốt*
+ *Chưa hiểu rõ về tầm quan trọng của môi trường đến chất lượng cuộc sống con người*

- HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, các thành viên suy nghĩ đóng góp ý kiến.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày về nguyên nhân ô nhiễm môi trường trước lớp.
- GV yêu cầu HS đánh giá tác động của con người tới môi trường tự nhiên theo nhóm, mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổng hợp các ý lên bảng, đánh giá, kết luận

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả đánh giá thực trạng và tác động của con người tới môi trường tự nhiên***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 – 6 HS, chia sẻ kết quả đánh giá thực trạng và tác động của con người tới môi trường tự nhiên ở địa phương.
- GV yêu cầu các nhóm viết lên giấy A0 kết quả đánh giá thực trạng và tác động

+ *Thực thi quy định về xả chất thải chưa đúng yêu cầu.*

- Đánh giá tác động:

Môi trường tự nhiên	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Đất	– Trồng cây, gây rừng; – ...	– Lạm dụng phân bón hoá học trong nông nghiệp; – ...
Nước	– Tiết kiệm nước trong sản xuất và sinh hoạt; – ...	– Xả trực tiếp các chất thải chưa được xử lí vào nguồn nước; – ...

Không khí	– Ưu tiên sử dụng phương tiện giao thông công cộng; – ...	– Các khu công nghiệp có hệ thống xử lí khí thải không đạt chuẩn; – ...
Sinh vật	– Đánh bắt thủy – hải sản đúng quy định; – ...	– Săn bắt, tàn diệt động vật quý hiếm; – ...

**** Chia sẻ kết quả đánh giá thực trạng và tác động của con người tới môi trường tự nhiên***

- HS viết lên giấy và chia sẻ

của người tới môi trường tự nhiên tại địa phương mà nhóm đã khảo sát được.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận và chia sẻ kết quả đánh giá

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

- GV kết luận về kết quả đánh giá thực trạng môi trường và tác động của con người tới môi trường tự nhiên ở địa phương.

Hoạt động 2. Đánh giá những hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

a. Mục tiêu: Giúp HS phân tích, đánh giá được những hành vi, việc làm tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: GV lần lượt triển khai cho HS:

- Chỉ ra ý nghĩa những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Nhận xét, đánh giá những việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên qua các hoạt động.
- Chia sẻ về hiệu quả mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

c. Sản phẩm: HS chỉ ra hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Chỉ ra ý nghĩa những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS thảo luận theo nhóm những việc làm, hành động của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở các địa phương này. - GV yêu cầu các nhóm liệt kê vào bảng phụ - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về ý nghĩa những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên hiện nay. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra việc làm, hành động. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV cho các nhóm liệt kê vào bảng phụ - GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm và các nhóm trình bày trên giấy A0, đại diện của nhóm sẽ thuyết trình về ý nghĩa của những việc làm đó trước lớp.	2. Đánh giá những hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên <i>* Chỉ ra ý nghĩa những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</i> - Những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên: + <i>Xây dựng và bảo vệ nơi trú ngụ, sinh sống cho các loài chim (vườn cò Tân Long, Sóc Trăng).</i> + <i>Phát triển vườn trái cây, tạo môi trường xanh và lưu giữ đặc sản địa phương (vườn cây Tám Sáng, Đồng Tháp).</i> + <i>Duy trì vẻ đẹp, bảo vệ tính toàn vẹn của di sản địa chất và văn hóa (cao nguyên đá Đồng Văn, Hà Giang).</i> + <i>Tạo môi trường sống cho các loài sinh vật (vườn Cúc Phương, Ninh Bình)</i> - Ý nghĩa của việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV kết luận về những việc làm, hành vi của cá nhân, tổ chức với việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục nghiên cứu và tìm hiểu về những việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

****Nhiệm vụ 2. Nhận xét, đánh giá những việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên qua các hoạt động***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS đánh giá theo nhóm về những hoạt động của các tổ chức, cá nhân về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong 2 hoạt động ở mục 2, trang 51 sgk:

1. Sự kiện "Giờ Trái Đất" đã được tổ chức ở rất nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập các khu bảo tồn đất ngập nước ở huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và hệ đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên – Huế.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận, đưa ra ý kiến.

Việc làm của tổ chức, cá nhân	Ý nghĩa
• Tạo môi trường sống, nơi trú ngụ cho các loài sinh vật; • ...	• Bảo tồn môi trường sống tự nhiên cho các loài sinh vật; • Giữ gìn đa dạng sinh học, góp phần bảo vệ môi trường tự nhiên; • ...
• Xây dựng các khu bảo tồn sinh vật; • ...	• Bảo vệ các loài sinh vật có nguy cơ tuyệt chủng, duy trì sự cân bằng của hệ sinh thái; • ...
• Di dời các công trình ảnh hưởng đến di tích; • ...	• Bảo vệ và phát huy giá trị di tích; • Bảo vệ giá trị lịch sử – văn hoá, danh lam thắng cảnh; • ...

**** Nhận xét, đánh giá những việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên qua các hoạt động***

- Hoạt động 1.

+ *Góp phần giảm tiêu thụ năng lượng*

+ *Bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên*

+ *Rèn luyện thói quen tiết kiệm điện năng, tắt những thiết bị điện không cần thiết, ...*

+ *Nâng cao nhận thức và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên của người dân.*

- Hoạt động 2.

+ *Bảo vệ và duy trì sự cân bằng của các hệ sinh thái.*

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV đề nghị các nhóm trao đổi và thống nhất ý kiến, đại diện nhóm trình bày kết quả đánh giá trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét và đánh giá. <i>*Nhiệm vụ 3. Chia sẻ về hiệu quả mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo nhóm về hiệu quả mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận và chia sẻ hiệu quả mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện	+ <i>Giữ gìn môi trường sống cho các sinh vật ở các hệ sinh thái đang suy giảm.</i> <i>* Hiệu quả mà các tổ chức, cá nhân đã thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương</i> - Hiệu quả mang lại: + <i>Bảo vệ được tài nguyên sinh vật: xây dựng các khu bảo tồn sinh vật, rừng quốc gia...</i> + <i>Bảo tồn được hệ sinh thái rừng: bảo tồn vẻ đẹp, nơi cư trú của các loài sinh vật...</i> + <i>Bảo vệ, giữ gìn được cấu trúc của các cảnh quan thiên nhiên.</i> - Ý nghĩa: + <i>Nâng cao nhận thức và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên của người dân.</i>
--	---

- GV kết luận về ý nghĩa của những việc làm, hành vi của các cá nhân, tổ chức đã mang lại hiệu quả thiết thực cho môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.	+ <i>Lên tiếng góp ý khi chứng kiến việc làm ảnh hưởng đến cấu trúc của cảnh quan.</i> + <i>Giúp người dân sử dụng tài nguyên thiên nhiên hợp lý, tiết kiệm.</i>
---	---

Hoạt động 3. Đề xuất và tham gia thực hiện một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

a. Mục tiêu: Giúp HS tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận các nhiệm vụ:

- Đề xuất một số việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương
- Đề xuất những việc làm để bảo vệ môi trường tự nhiên
- Lựa chọn và thuyết trình về các giải pháp phù hợp với HS để bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Đóng vai và thực hiện một số giải pháp phù hợp để bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên trong các tình huống.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành các nhiệm vụ, tham gia các biện pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Đề xuất một số việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để: <i>Đề xuất các việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương hiện nay?</i>	3. Đề xuất và tham gia thực hiện một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên <i>*Đề xuất việc làm</i>

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và tổng kết nhiệm vụ.

****Nhiệm vụ 3. Lựa chọn và thuyết trình về các giải pháp phù hợp với HS để bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để đề xuất các giải pháp phù hợp với HS để bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương hiện nay.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tổ chức thảo luận và giải quyết vấn đề

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm và đại diện mỗi nhóm thuyết trình về một giải pháp mà nhóm lựa chọn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổng kết và kết luận.

**** Giải pháp phù hợp với HS để bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên***

- Tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.
- Tham gia chiến dịch trồng cây, gây rừng.
- Tổng vệ sinh, làm vệ sinh và cảnh quan.
- Xây dựng quỹ bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên.

****Xử lý giải quyết vấn đề***

- Tình huống 1.

***Nhiệm vụ 4. Đóng vai thực hiện một số giải pháp phù hợp để bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên trong các tình huống**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS trao đổi theo nhóm về cách giải quyết các tình huống.

Tình huống 1

Địa phương của S có hang động tuyệt đẹp nên thu hút nhiều lượt khách du lịch đến tham quan. Tuy nhiên, rất nhiều du khách viết, vẽ bậy lên vách đá và nơi đây luôn tràn ngập rác thải.

Tình huống 2

Chủ nhật, bố mẹ giao cho chị em N tổng vệ sinh nhà cửa. Khi quét dọn các phòng, hai chị em thu gom được nhiều cục pin đã qua sử dụng để bỏ vào thùng rác.

- GV yêu cầu các nhóm đóng vai nhân vật để giải quyết vấn đề trong tình huống và mời các nhóm diễn tình huống trước lớp.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ xử lý tình huống.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện nhóm đứng dậy trình bày trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét và tổng kết hoạt động

+ Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân bằng những bảng nhắc nhở cụ thể tại cảnh quan.

+ Góp ý trực tiếp khi thấy khách tham quan có việc làm gây ảnh hưởng đến cấu trúc của cảnh quan.

- Tình huống 2: Nhắc nhở người thân phân loại rác đúng cách trước khi thải ra môi trường.

Tổng kết:

Là người chủ tương lai của đất nước, mỗi HS cần nỗ lực rèn luyện và lựa chọn để thực hiện các biện pháp góp phần bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

Hoạt động 4. Tuyên truyền bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên

a. Mục tiêu: Tạo cơ hội cho HS biết cách xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền và rèn luyện kỹ năng tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Từ đó, thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: GV triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu HS thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền
- Thực hiện tuyên truyền và kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.
- Thuyết trình trước các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.
- Đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ những việc làm khác của em để bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.

c. Sản phẩm: HS biết cách xây dựng, thiết kế kế hoạch, thuyết trình để chung tay bảo vệ môi trường tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV mời HS chia sẻ về kỹ năng tuyên truyền. - GV dặn dò HS chú ý rèn luyện và phát triển các kỹ năng để có thể tuyên truyền cho bạn bè, gia đình và cộng đồng về bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên. - GV tổ chức cho HS rèn luyện kỹ năng và các nhóm thể hiện trước lớp, nêu ra thuận lợi và khó khăn khi rèn luyện kỹ năng.	4. Tuyên truyền bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên <i>* Xây dựng kế hoạch tuyên truyền</i> - HS lên kế hoạch tuyên truyền

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Mỗi nhóm dựa trên sản phẩm cá nhân đã chuẩn bị ở nhà, thống nhất kế hoạch tuyên truyền bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên trên giấy A0 theo gợi ý trang 53 sgk.

- GV dặn dò HS, chú ý rèn luyện, phát triển các kỹ năng để có thể tuyên truyền cho bạn bè, gia đình, cộng đồng về bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, trao đổi

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét các nhóm thực hiện kỹ năng và khuyến khích HS tự rèn luyện thường xuyên để ngày càng hoàn thiện kỹ năng hơn.

- GV mời đại diện nhóm lên trình bày kế hoạch đã thiết kế trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét mức độ khả thi của kế hoạch và ghi nhận hoạt động của HS.

****Nhiệm vụ 2. Thực hiện tuyên truyền và kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện tuyên truyền trong nhóm về việc chung tay bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

**** Thực hiện tuyên truyền và kêu gọi mọi người chung tay***

- GV dặn HS chú ý rèn luyện, phát triển các kĩ năng để có thể tuyên truyền cho bạn bè, gia đình, cộng đồng để bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động theo nhóm, thực hiện tuyên truyền Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét các nhóm, ghi nhận, động viên HS và đưa ra những gợi ý khi tuyên truyền trong thực tiễn. <i>*Nhiệm vụ 3. Thuyết trình trước các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức HS thảo luận theo nhóm 4 – 6 HS về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên trong cộng đồng dân cư ở địa phương. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS trong nhóm luyện tập, thực hiện thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên và thực hiện thuyết trình trước lớp và cộng đồng. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	<i>bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên</i> - Xác định các đối tượng tuyên truyền và kêu gọi. + <i>HS toàn trường</i> + <i>Cộng đồng nơi em sống.</i> - Làm sản phẩm tuyên truyền + <i>Tranh vẽ, PPT, video clip, thơ, truyện ngắn, tạo thông điệp...</i> + <i>Thiết kế pa nô, áp phích...</i> + <i>Chương trình văn nghệ</i> - Thực hiện tuyên truyền: + <i>Tuyên truyền qua loa phát thanh của trường, thôn, xã ...</i> + <i>Tuyên truyền bằng pa nô, áp phích....</i> <i>*Ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên</i> + Bảo vệ sức khỏe của con người
---	---

- GV tổ chức cuộc thi thuyết trình giỏi trên lớp thông qua các bài thuyết trình trên lớp và các video clip thuyết trình ở cộng đồng.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét các nhóm, ghi nhận, động viên, đánh giá và trao đổi.

****Nhiệm vụ 4. Đánh giá thực hiện kế hoạch và chia sẻ những việc làm khác của em để bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về những thuận lợi và khó khăn của bản thân khi tham gia tuyên truyền với các đối tượng khác nhau. Đồng thời, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền của các thành viên trong nhóm.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trong nhóm chia sẻ lẫn nhau

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp
- GV dẫn dắt HS, chú ý rèn luyện kỹ năng để có thể tuyên truyền cho bạn bè, gia đình và cộng đồng về bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổng kết hoạt động: *Tuyên truyền nhằm góp phần nâng cao nhận thức của người dân và chính mình về bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.*

+ Bảo vệ đa dạng sinh học
+ Ngăn ngừa suy giảm kinh tế
+ Đảm bảo an ninh xã hội
+ Bảo vệ không gian sống của sinh vật...

**** Đánh giá thực hiện kế hoạch và chia sẻ những việc làm khác của em để bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên***

- HS tự liên hệ và đánh giá

Đó cũng là một việc làm quan trọng để tham gia thực hiện bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên của mỗi HS. Vì vậy, các em cần thường xuyên rèn luyện các kỹ năng tuyên truyền để thực hiện thường xuyên và hiệu quả hơn.

Hoạt động 5. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp GV và HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, các kỹ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS; trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để có sự điều chỉnh phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu mỗi HS nói cho bạn trong nhóm về + <i>Thực trạng môi trường tự nhiên</i> + <i>Ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.</i> + <i>Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.</i> + <i>Biện pháp bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên...</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau.	4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS lên chia sẻ xem mình đã nhận được gì từ các bạn trong nhóm và cảm xúc của mình thế nào.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

*Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (*tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm*).

Mức độ	Nội dung
Tốt	1. Phân tích được thực trạng môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.
Đạt	2. Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
Chưa đạt	3. Đề xuất được một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.
	4. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi được mọi người chung tay bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên.
	5. Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.	
--	--

***Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành bài tập SBT
- Rèn luyện các hoạt động bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.
- Xem trước nội dung chủ đề 7.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 7. TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ Ở ĐỊA PHƯƠNG

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này.
- Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm; yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.
- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- Năng lực riêng:

- Giải thích được các điều kiện làm việc, công việc và vị trí việc làm của các nghề/ nhóm nghề.
- Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề.
- Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội.
- Xác định được những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nhóm nghề và nghề định lựa chọn.

- Rèn luyện được những phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của nghề định lựa chọn và với nhiều nghề khác nhau.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác
- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Sưu tầm những tấm gương phát triển kinh tế của các gia đình trên địa bàn.

2. Đối với HS: Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- Tham gia buổi giới thiệu về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn
- Tham gia buổi nói chuyện về hoạt động nghề nghiệp và những đóng góp cho quê hương.

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

- Thảo luận về các điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ở địa phương
- Chia sẻ về nghề mình quan tâm

- Rèn luyện một số phẩm chất và năng lực của người lao động.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo sự thoải mái cho HS trước khi bước vào bài học thông qua việc nghe bài hát, giới thiệu chủ đề mới.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

****Nhiệm vụ 1. Lắng nghe bài hát “Khúc ca người giáo viên”***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS cùng nghe bài hát về nghề nghiệp “Khúc ca người giáo viên”, sáng tác Bùi Anh Tú.

<https://www.youtube.com/watch?v=6Q8KUFGHQRxk>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú lắng nghe nội dung và âm điệu bài hát.

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét đánh giá.

****Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu chủ đề, tranh chủ đề “Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương”.



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú lắng nghe và tiếp thu

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét đánh giá, dẫn dắt vào nội dung bài mới.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương

a. Mục tiêu: Giúp HS chỉ ra các hoạt động đặc trưng trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.

b. Nội dung: GV tổ chức các nhiệm vụ học tập:

- Xác định những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương
- Trao đổi một số thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tại địa phương em.
- Chia sẻ kết quả tìm hiểu về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ, biết được các hoạt động sản xuất, kinh doanh ở địa phương mình sinh sống.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

****Nhiệm vụ 1. Xác định những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhớ nhiều hơn”.
- GV chia lớp thành 2 đội và yêu cầu HS liệt kê những nghề liên quan đến từng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.
- GV tổ chức cho hai đội thảo luận trong vòng 2 phút trước một nghề mà nhóm mình muốn nêu và bầu ra người phát ngôn:

Hoạt động	Đội 1	Đội 2

- GV phổ biến luật chơi:
- + Mỗi đội lần lượt đưa ra đáp án tên một nghề, trả lời đúng sẽ đến đội khác trả lời.
- + Trong vòng 30 giây, đội nào không trả lời được thì đội đó thua và trò chơi kết thúc.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia thành các đội và tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, hào hứng.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương

**** Xác định những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương***

- Hoạt động sản xuất:
 - + Trồng lúa, hoa màu
 - + Sản xuất hàng tiêu dùng: mì gói, may mặc...
 - + Sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ...
- Hoạt động kinh doanh:
 - + Kinh doanh các mặt hàng tại siêu thị, chợ, cửa hàng tạp hóa,...
 - + Mua bán bất động sản
 - + Xuất khẩu nông sản...
- Hoạt động dịch vụ:
 - + Du lịch
 - + Vận tải
 - + Văn hóa, giáo dục, y tế...

- GV dựa trên kết quả HS nêu tên, GV tổng kết về các nghề có ở địa phương.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV công bố đội chiến thắng, chuyển nhiệm vụ.

****Nhiệm vụ 2. Yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tại địa phương em***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm để trả lời các câu hỏi sau:

- + *Em quan tâm đến nghề nào?*
- + *Nghề mà em quan tâm đòi hỏi trình độ đào tạo như thế nào?*
- + *Những hoạt động đặc trưng của nghề là gì?*
- + *Điều kiện làm việc của nghề đó như thế nào?*
- + *Cơ hội phát triển của nghề mà em lựa chọn như thế nào?*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, lần lượt suy nghĩ và tìm ra câu trả lời.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp

**** Yêu cầu nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tại địa phương***

- + *Thông tin về trình độ đào tạo*
- + *Những hoạt động đặc trưng của nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.*
- + *Điều kiện làm việc*
- + *Sự phát triển của nhóm nghề tại địa phương.*
- +

- GV phân tích những nghề mà các nhóm lựa chọn và thông tin mà nhóm trình bày.
- GV yêu cầu HS chỉ ra điểm giống nhau và khác nhau của những nghề mà các nhóm trình bày. GV hỏi HS về nghề mong muốn trong tương lai.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV tổng kết và nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả tìm hiểu về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về kết quả HS tìm hiểu được những thông tin về nghề.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia sẻ lẫn nhau trong nhóm.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp những điều mới mẻ trong thông tin chia sẻ của nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- Nhận xét hoạt động.

**** Chia sẻ kết quả tìm hiểu về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương***

- HS liên hệ và chia sẻ

Hoạt động 2. Tìm hiểu thông tin cơ bản và yêu cầu năng lực, phẩm chất của nhóm nghề em quan tâm

a. Mục tiêu: Giúp HS biết cách tìm hiểu thông tin từ những nguồn khác nhau và những phẩm chất, năng lực cần có ở người làm nhóm nghề mà HS quan tâm.

b. Nội dung: GV tổ chức các hoạt động nhiệm vụ:

- Thảo luận nội dung cần tìm hiểu về nhóm nghề em quan tâm
- Xác định các yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề mà em quan tâm.
- Trao đổi với bố mẹ, người thân về công việc, nghề nghiệp của họ và những phẩm chất, năng lực cần có để làm những nghề đó.

c. Sản phẩm: HS tìm hiểu các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Thảo luận nội dung cần tìm hiểu về nhóm nghề em quan tâm</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về nội dung cần tìm hiểu, nguồn tìm hiểu thông tin các nghề mà nhóm quan tâm theo gợi ý: + <i>Có thể tìm hiểu thông tin về nhóm nghề em quan tâm ở đâu?</i> + <i>Nên tìm hiểu những gì về nhóm nghề em quan tâm?</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, tìm hiểu, chia sẻ lẫn nhau, thống nhất câu trả lời.	2. Tìm hiểu thông tin cơ bản và yêu cầu năng lực, phẩm chất của nhóm nghề em quan tâm <i>* Nội dung cần tìm hiểu về nhóm nghề em quan tâm</i> - Tìm hiểu thông tin về nhóm nghề em quan tâm ở: + <i>Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và đào tạo.</i> + <i>Chuyên gia, người làm nghề, thầy cô, người thân.</i> + <i>Các buổi tư vấn hướng nghiệp...</i> - Những điều nên tìm hiểu về nhóm nghề mình quan tâm:

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện nhóm HS chia sẻ trước lớp.
- GV khảo sát nhanh một số HS, xem ai thích nghề/ nhóm nghề nào? Vì sao?

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

***Nhiệm vụ 2. Xác định các yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề mà em quan tâm**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm về năng lực và phẩm chất của nhóm nghề mà em quan tâm (kĩ thuật, dịch vụ).

1 Nhóm nghề kĩ thuật:

Vị trí việc làm	Yêu cầu về năng lực, phẩm chất
• Công nhân sửa chữa, lắp ráp các chi tiết nhỏ; • thợ thủ công sản xuất hàng mĩ nghệ bằng các vật liệu khác nhau: vàng, bạc, mây, tre, lá,... • ...	• Làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, ngăn nắp, kiên trì, nhẫn nại; • Khéo tay; • Có ý thức tìm tòi cái mới; có khả năng quan sát, phán đoán; • Làm chủ kĩ thuật; • Có phương pháp làm việc khoa học; • ...

2 Nhóm nghề dịch vụ:

Vị trí việc làm	Yêu cầu về năng lực, phẩm chất
• Nhân viên tiếp thị, quảng cáo; • Nhân viên du lịch, nhà hàng, khách sạn; • Nhân viên ngân hàng, bưu điện, y tế và các dịch vụ công cộng,... • ...	• Lịch sự, niềm nở, nói lưu loát; • Nhiệt tình, nhanh nhẹn, ứng xử linh hoạt; • Khả năng diễn đạt và thể hiện ngôn từ tốt; • Hiểu biết về lịch sử, văn hoá; • Làm việc ngăn nắp, thận trọng, cẩn thận; • Tính cách linh hoạt: sôi nổi – hướng ngoại, điềm tĩnh – hướng nội; • ...

- + Nhóm nghề em quan tâm
- + Vai trò đối với xã hội của nghề mà em thích
- + Công việc, hoạt động đặc trưng của nghề.
- + Điều kiện làm việc và các điều kiện đảm bảo an toàn của nghề.

*** Xác định các yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề mà em quan tâm**

- HS liên hệ bản thân quan tâm đến nhóm nghề nào và đưa ra năng lực, phẩm chất.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận đưa ra ý kiến

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp
- GV hỏi – đáp nhanh: *Em có phẩm chất năng lực nào phù hợp với những nghề đó?*

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 3. Trao đổi với bố mẹ, người thân về công việc, nghề nghiệp của họ và những phẩm chất, năng lực cần có để làm những nghề đó***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về công việc của bố mẹ và những phẩm chất, năng lực của họ khi làm những nghề đó.
- GV yêu cầu HS đưa ra những phẩm chất và năng lực xuất hiện ở những nghề của bố mẹ đang làm.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trao đổi, thảo luận lẫn nhau.

**** Trao đổi với bố mẹ, người thân về công việc, nghề nghiệp của họ và những phẩm chất, năng lực cần có để làm những nghề đó***

- HS liên hệ bản thân và chia sẻ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một vài HS trình bày trước lớp - GV đặt câu hỏi: + <i>Trong những đức tính đã nêu, đức tính nào em đánh giá cao nhất?</i> + <i>Em có những đức tính nào giống với bố mẹ?</i> Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động.	
---	--

Hoạt động 3. Tìm hiểu điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

a. Mục tiêu: Giúp HS tìm hiểu và chia sẻ được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động.

b. Nội dung: GV tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Thảo luận về điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong một số lĩnh vực nghề nghiệp.
- Chia sẻ ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động

c. Sản phẩm: HS nêu được điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Thảo luận về điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong một số lĩnh vực nghề nghiệp</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	3. Tìm hiểu điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp <i>* Điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong một số lĩnh vực nghề nghiệp</i>

- GV trình chiếu một số hình ảnh về điều kiện làm việc của một số nghề và HS nhận xét về những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề.



- GV gợi ý một số nghề: *Khai thác khoáng sản, kĩ sư xây dựng, kĩ sư điện lực, cơ khí, đánh bắt thủy sản, ...*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát ảnh, liên hệ thực tế và suy nghĩ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS phát biểu về các điều kiện đảm bảo an toàn lao động khi làm nghề ứng với mỗi nguy hiểm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- Khó khăn, nguy hiểm:

+ *Môi trường làm việc khắc nghiệt như: nhiệt độ cao, tiếng ồn...*

+ *Ảnh hưởng đến sức khỏe khi lao động như: mắt, đường hô hấp...*

+ *Đòi hỏi sự tập trung, chú ý cao*

+ *Dễ bị tai nạn như: điện giật, cháy nổ, va đập,*

=> Điều kiện đảm bảo an toàn:

+ *Tuân thủ theo quy trình vận hành thiết bị sản xuất*

+ *Sử dụng đầy đủ đồ bảo hộ khi làm việc*

+ *Có kế hoạch sinh hoạt, nghỉ ngơi hợp lí.*

+ *Kiểm tra kĩ lưỡng máy móc, thiết bị trước khi vận hành và đảm bảo các thiết bị đều an toàn, hoạt động tốt.*

- GV kết luận những ý quan trọng. <i>*Nhiệm vụ 2. Chia sẻ ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho cả lớp thi “Xem ai nói nhanh” về ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - GV dành 1 phút cho HS chuẩn bị - HS lên sườn ý cho câu trả lời của mình Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV lần lượt mời từng HS (có thời gian mời tất cả HS). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV ghi nhận hoạt động.	<i>* Ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động</i> + Ngăn ngừa sự cố tai nạn trong quá trình lao động, gây thương tích đối với cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động. + Ngăn ngừa bệnh tật do những chất độc hại tiếp xúc trong quá trình lao động gây ra đối với nội tạng hoặc gây tử vong cho người lao động.
--	---

Hoạt động 4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp GV và HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, kỹ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS, trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để bản thân có sự tiến bộ hơn trong học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa ra ý kiến về kết quả hoạt động của các bạn: + <i>Những tiến bộ trong việc tìm hiểu nghề</i> + <i>Những tiến bộ của bạn trong kỹ năng làm việc nhóm</i> + <i>Những mong đợi để bạn tiến bộ hơn.</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau. - Cá nhân có thể phản hồi ý kiến của bạn nếu chưa đồng ý. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm những điều mà các bạn đã chia sẻ với mình. - GV yêu cầu HS viết vào SBT những ý kiến của nhóm dành cho mình Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động. <i>*Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	4. Đánh giá kết quả trải nghiệm

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (*tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm*).

Mức độ	Nội dung
Tốt	1. Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
Đạt	2. Nêu được các thông tin cơ bản về nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
Chưa đạt	3. Tìm hiểu được các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm.
	4. Mô tả được các yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.
	5. Tìm hiểu được những điều kiện an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

*Hướng dẫn về nhà:

- Tìm thêm các tài liệu, nguồn thông tin về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.
- Xem trước nội dung chủ đề 8.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ 8. RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

1. Kiến thức

- Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.
- Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, các bạn về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.
- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng.
- Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.
- Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung*

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả theo sự phân công của GV, đảm bảo mỗi HS đều có cơ hội tham gia thực hành và trình bày báo cáo trước lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

- Năng lực riêng:

- Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng, đại học, các trường trung cấp học nghề và các sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.
- Tổng hợp và phân tích được các thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề định lựa chọn.
- Đưa ra được quyết định lựa chọn nghề, trường đào tạo nghề, hướng học tập nghề nghiệp.

3. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Có tinh thần và trách nhiệm trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Chăm chỉ: HS chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị nội dung, kế hoạch và phương tiện tổ chức hoạt động theo chủ đề.
- Tranh, ảnh, đồ dùng học tập liên quan đến rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

2. Đối với HS:

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp
- Chuẩn bị kế hoạch tham gia hoạt động trải nghiệm hoạt động nhóm do giáo viên tổ chức.
- Tham vấn ý kiến của người thân, thầy cô và bạn bè về xây dựng kế hoạch học tập, phát triển phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề định lựa chọn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý:

- Tham gia buổi nói chuyện về nhóm nghề định lựa chọn và định hướng học tập của em.
- Tham gia buổi tư vấn xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với định hướng nghề nghiệp.

SINH HOẠT LỚP

Gợi ý:

- Xây dựng kế hoạch trải nghiệm nghề em quan tâm
- Chia sẻ về nghề em định lựa chọn và kế hoạch học tập tiếp theo
- Tham vấn ý kiến của thầy cô và các bạn về sự lựa chọn nghề nghiệp của bản thân.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo không khí hào hứng, sôi động cho HS trước khi bước vào bài học, bước đầu làm quen với chủ đề 8.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe nhạc và giới thiệu chủ đề cho HS.

c. Sản phẩm: HS nghe hăng say nghe bài hát, nắm được nội dung chủ đề sắp học.

d. Tổ chức thực hiện:

****Nhiệm vụ 1. Lắng nghe bài hát “Ước mơ tôi”***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS nghe bài hát “Ước mơ tôi”

<https://www.youtube.com/watch?v=ttL-2iLExik>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và cảm nhận ca từ của bài hát.

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét thái độ học tập của HS.

***Nhiệm vụ 2. Giới thiệu chủ đề**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV gọi HS đứng dậy kể tên một số nghề nghiệp mà em biết.
- GV giới thiệu chủ đề “Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
- GV giới thiệu mục tiêu của chủ đề:
 - *Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.*
 - *Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, các bạn về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.*
 - *Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng.*
 - *Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.*
 - *Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.*
 - *Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.*
 - *Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét và dẫn dắt HS vào nội dung bài mới.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Xác định sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn

a. Mục tiêu: Giúp HS xác định được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn, đồng thời tự đánh giá được sự phù hợp của nghề với phẩm chất và năng lực của bản thân.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tìm hiểu lần lượt các nhiệm vụ:

- Giới thiệu một số nhóm nghề và chỉ ra yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực đối với người lao động trong nhóm nghề định lựa chọn.
- Tự đánh giá sự phù hợp về phẩm chất và năng lực của bản thân theo nhóm nghề định lựa chọn.
- Chia sẻ về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

c. Sản phẩm: HS xác định được phẩm chất năng lực của các nhóm nghề, từ đó xác định được nghề phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu một số nghề và yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực đối với người lao động</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS, yêu cầu các nhóm tìm phẩm chất, năng lực của nhóm nghề được phân công: + Nhóm nghề liên quan đến kỹ thuật + Nhóm nghề liên quan đến quan hệ xã hội + Nhóm nghề liên quan đến nghiệp vụ văn phòng. + Nhóm nghề liên quan đến nghệ thuật + Nhóm nghề liên quan đến nghiên cứu.	1. Xác định sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn <i>* Tìm hiểu một số nghề và yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực đối với người lao động</i> <i>(bảng cuối hoạt động)</i>

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, cùng trao đổi và thảo luận.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một vài HS trình bày những yêu cầu phẩm chất và năng lực của người lao động phù hợp với các nhóm nghề trên.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, bổ sung thông tin của một số nhóm nghề.

- GV cung cấp thêm một số cách phân loại nhóm nghề theo Bộ Lao động – Thương binh và xã hội:

+ *Thông tin – Thư viện*

+ *Văn thư – Lưu trữ - Bảo tàng.*

+ *Kinh doanh và quản lí*

+ *Kế toán – Kiểm toán*

+ *Công nghệ thông tin...*

****Nhiệm vụ 2. Tự đánh giá sự phù hợp về phẩm chất và năng lực của bản thân theo nhóm nghề định lựa chọn***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS chỉ ra nhóm nghề em định lựa chọn.

**** Tự đánh giá sự phù hợp về phẩm chất và năng lực của bản thân theo nhóm nghề định lựa chọn***

- HS liên hệ với bản thân và tự đánh giá

+ Nhóm nghề liên quan đến quản lí + Nhóm nghề liên quan đến văn phòng + Nhóm nghề liên quan đến kĩ thuật + Nhóm nghề liên quan đến xã hội... - Từ nhóm nghề HS lựa chọn, GV tổ chức thảo luận nhóm từ 4 – 6 HS yêu cầu HS trình bày những phẩm chất, năng lực. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ được giao Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV yêu cầu HS tự đánh giá sự phù hợp và chưa phù hợp của bản thân từ các phẩm chất và năng lực đó. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động của HS, bước đầu định hướng nghề nghiệp cho HS. <i>*Nhiệm vụ 3. Chia sẻ về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm từ 3 – 4 HS, yêu cầu HS thảo luận về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.	<i>* Chia sẻ về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn</i> - HS liên hệ bản thân và chia sẻ
--	---

- GV tổ chức cho HS đóng vai, yêu cầu HS thể hiện những phẩm chất, năng lực của bản thân qua nhóm nghề định lựa chọn.

- GV gợi ý đóng vai theo các nhóm ngành nghề sau:

+ *Nhóm nghề liên quan đến quản lý*

+ *Nhóm nghề liên quan đến văn phòng*

+ *Nhóm nghề liên quan đến kỹ thuật*

+ *Nhóm nghề liên quan đến xã hội...*

- GV yêu cầu HS tự nhận xét về sự phù hợp hoặc chưa phù hợp với nhóm nghề định lựa chọn.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ được giao

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV yêu cầu HS chia sẻ sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

Bảng phẩm chất, năng lực của một số nhóm nghề:

<i>Nhóm nghề</i>	<i>Năng lực</i>	<i>Phẩm chất</i>
a. Nhóm nghề liên quan đến quản lý	- Thuyết phục, tác động đến người khác. - Lãnh đạo, làm việc nhóm..	- Quyết đoán - Kiên trì, sáng tạo

b. Nhóm nghề liên quan đến nghiệp vụ văn phòng	- Kỹ năng xử lý dữ liệu, con số - Làm việc chi tiết, cụ thể...	- Tỉ mỉ, cẩn thận - Ngăn nắp.
c. Nhóm nghề liên quan đến kỹ thuật	- Nhạy bén với sự đổi mới - Thiết kế và thực hiện theo bản vẽ.	- Kiên nhẫn - Tỉ mỉ, sáng tạo
d. Nhóm nghề liên quan đến nghiên cứu	- Có kỹ năng phân tích - Phối hợp, làm việc nhóm	- Tự chủ, tò mò, sáng tạo - Kiên trì...
e. Nhóm nghề liên quan đến nghệ thuật	- Trí tưởng tượng phong phú - Trình bày ý tưởng, sáng tạo cái đẹp....	- Độc lập, sáng tạo - Linh hoạt
f. Nhóm nghề liên quan đến quan hệ xã hội.	- Hiểu biết rộng, thấu hiểu và đồng cảm. - Giao tiếp linh hoạt, phục vụ cộng đồng.	- Kiên nhẫn - Kiểm chế bản thân - Nhân ái.

Hoạt động 2. Tham vấn ý kiến về nghề định lựa chọn và định hướng học tập

a. Mục tiêu: Giúp HS biết cách chia sẻ thông tin với người khác và lắng nghe những góp ý từ lựa chọn nghề phù hợp và định hướng học tập cho bản thân.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các hoạt động:

- Thảo luận cách tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp
- Thực hành tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp
- Chia sẻ kết quả tham vấn và dự kiến lựa chọn nghề của em

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

****Nhiệm vụ 1. Thảo luận cách tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm từ 3 – 4 HS để đóng vai thực hiện tham vấn.
- GV cách thực hiện cho HS

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
- GV cho HS hoán đổi vai, lúc thì đứng vai người tham vấn, lúc thì vào vai người xin tham vấn.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS thể hiện trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, góp ý để HS hoàn thiện các kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm.

****Nhiệm vụ 2. Thực hành tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ

- GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi về cách thực hành tham vấn.

2. Tham vấn ý kiến về nghề định lựa chọn và định hướng học tập

**** Thảo luận cách tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp***

Gợi ý cách thực hiện:

- + *Xác định được mục đích tham vấn*
- + *Nội dung tham vấn*
- + *Hình thức tham vấn*
- + *Địa điểm, thời gian tham vấn*

**** Thực hành tham vấn ý kiến về định hướng nghề nghiệp***

- Gợi ý nội dung tham vấn:
 - + *Nhóm nghề định lựa chọn có phù hợp với em không?*

Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động

- HS báo cáo kết quả tham vấn trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV đúc kết và đưa ra những lời khuyên chung cho cả lớp khi định lựa chọn nhóm nghề phù hợp với bản thân:

+ *Cần hiểu rõ thế mạnh – điểm yếu của bản thân*

+ *Tìm hiểu xu hướng về nhu cầu nghề nghiệp của xã hội*

+ *Đẹp bỏ những “ảo tưởng” về nghề nghiệp mơ ước...*

Hoạt động 3. Trải nghiệm nghề em quan tâm

a. Mục tiêu: giúp HS có những trải nghiệm thực tiễn nghề định lựa chọn, mặt khác thông qua trải nghiệm HS rèn luyện được nhiều kỹ năng cho bản thân.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức các hoạt động tìm hiểu:

- Lựa chọn nghề, nội dung công việc và hình thức trải nghiệm phù hợp với bản thân
- Thực hành trải nghiệm nghề em quan tâm.
- Phỏng vấn nhà tuyển dụng về yêu cầu phẩm chất, năng lực cần có của nghề.

c. Sản phẩm: HS hiểu và biết thêm về nghề mình định lựa chọn.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

****Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nghề, nội dung công việc và hình thức trải nghiệm phù hợp với bản thân***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS lựa chọn nghề phù hợp với bản thân để trải nghiệm.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chia thành các nhóm trải nghiệm, mỗi nhóm lựa chọn trải nghiệm một nghề để chia sẻ.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS chia sẻ về mục đích trải nghiệm, nội dung trải nghiệm và những đúc kết từ trải nghiệm của mình.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 2. Thực hành trải nghiệm nghề em quan tâm.***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trải nghiệm bằng cách đóng vai theo nhóm nghề, nghề nghiệp định lựa chọn.

- GV lấy ví dụ: Trải nghiệm nghề biên tập viên truyền hình

3. Trải nghiệm nghề em quan tâm

**** Lựa chọn nghề, nội dung công việc và hình thức trải nghiệm phù hợp với bản thân***

- GV gợi ý:

+ Nghề mình yêu thích

+ Phù hợp với sở trường, phẩm chất và năng lực của bản thân.

+ Phù hợp với kinh tế gia đình

+ Phù hợp với yêu cầu của xã hội.

**** Thực hành trải nghiệm nghề em quan tâm.***

- + *Xác định nội dung: xây dựng chuyên mục, dẫn chương trình, thuyết trình, kể chuyện, ứng xử, thuyết minh giới thiệu...*
- + *Lựa chọn hình thức: HS trải nghiệm trong lớp học...*

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ và thực hiện.
- GV hỗ trợ từng nhóm khi HS thực hiện các nhiệm vụ trải nghiệm.

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét, góp ý từng nhóm sau khi thực hiện nhiệm vụ.

****Nhiệm vụ 3. Phỏng vấn nhà tuyển dụng về yêu cầu phẩm chất, năng lực cần có của nghề***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trải nghiệm phỏng vấn nhà tuyển dụng bằng cách đóng vai theo nhóm đôi với phiếu phỏng vấn:
- Ví dụ: nghề nhà báo

**** Phỏng vấn nhà tuyển dụng về yêu cầu phẩm chất, năng lực cần có của nghề***

Yêu cầu về phẩm chất và năng lực	Phẩm chất, năng lực phù hợp	Phẩm chất, năng lực cần rèn luyện
Trung thực, sáng tạo, linh hoạt, kiên trì,...	√	
Năng lực sử dụng công nghệ thông tin, năng lực ngoại ngữ.		√
Hiểu biết rộng về văn hoá – xã hội.		√
...		

- GV lưu ý với HS: Khi trải nghiệm, người tham gia cần đưa ra một số câu hỏi phỏng vấn người làm nghề, sau đó báo cáo thu hoạch sau hoạt động (*mẫu phiếu phỏng vấn và phiếu thu hoạch ở cuối hoạt động*)

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tổ chức thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV tổ chức thảo luận cả lớp về kết quả phỏng vấn nhà tuyển dụng.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV bổ sung, nhận xét hoạt động.

Phiếu phỏng vấn

1. Nghề có từ khi nào?

.....

2. Những hoạt động đặc trưng của nghề là gì?

.....

3. Người làm nghề cần có những yêu cầu gì về: hiểu biết, khả năng, sở thích, đức tính?

.....

4. Làm nghề cần có những trang thiết bị, dụng cụ lao động gì?

.....

5. Những điều cần thực hiện để đảm bảo an toàn lao động khi làm nghề?

.....

6. Vai trò, ý nghĩa của nghề đối với địa phương, xã hội như thế nào?

.....

7. Cô bác, anh chị có yêu thích nghề này không? Vì sao?

.....

8. Ghi chép ngắn gọn những điều quan sát, nghe được

.....

Phiếu thu hoạch

1. Tên nghề đã tham gia trải nghiệm

.....

2. Địa điểm, thời gian trải nghiệm

.....

3. Những hoạt động trải nghiệm đã tham gia:

.....

4. Những điều đã học được qua hoạt động trải nghiệm:

- Những yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực của người làm nghề

.....

- Lợi ích của nghề:

.....

5. Cảm nhận của em sau khi tham gia hoạt động trải nghiệm:

.....

Hoạt động 4. Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn

a. Mục tiêu: Giúp HS có những hiểu biết và thông tin cơ bản về trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS khám phá, tìm hiểu:

- Xác định và lựa chọn những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề lựa chọn.
- Lập bảng thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.

c. Sản phẩm: HS biết được trường đào tạo đến nghề mình lựa chọn.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xác định và lựa chọn những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề lựa chọn.</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS trao đổi thông tin về hệ thống trường đào tạo mà mỗi cá nhân tìm hiểu được. - GV cung cấp và mở rộng thêm cho HS danh mục hệ thống các trường đào tạo nghề phân theo nhóm ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo:	4. Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn - Một số thông tin cần tìm hiểu: ● Tên trường ● Vị trí địa lý ● Lịch sử của trường ● Ngành, nghề đào tạo ● Chất lượng sinh viên ● Môi trường học tập ● Đội ngũ giảng viên ● Cơ sở vật chất ● Học phí

- | | |
|-------------------------------|---|
| + Công nghệ thông tin | + Kiến trúc |
| + Quản trị kinh doanh | + Kỹ thuật xây dựng |
| + Nhóm ngành ngôn ngữ | + Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông |
| + Marketing | + Quản trị khách sạn |
| + Thiết kế đồ họa | + Quản trị nhân sự |
| + Xây dựng | + Quản trị văn phòng |
| + Công nghệ thực phẩm | + Thiết kế thời trang |
| + Công nghệ chế biến thủy sản | + Thiết kế nội thất |
| + Kỹ thuật dệt | + Quan hệ công chúng |
| + Công nghệ da giày | + Quản lý đô thị |

- Cơ hội việc làm...

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận, trao đổi về trường mà em định lựa chọn.

Bước 3, 4. Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận

- GV nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 2. Lập bảng thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS thảo luận và điền các thông tin cơ bản về trường đào tạo ngành nghề định lựa chọn của bản thân.

- Ví dụ:

- + Tên trường
- + Tên ngành đào tạo
- + Tên ngành, nghề HS dự định lựa chọn
- + Các thông tin cơ bản khác:

- Cơ hội việc làm

• Học phí • Đội ngũ GV của trường... Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV cho HS các nhóm trưng bày sản phẩm của mình, của lớp đã đi tham quan và đọc các bản thông tin. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV trao đổi với cả lớp và hỏi bạn nào đã tìm ra những thông tin mới mẻ trong hoạt động này. - GV nhận xét hoạt động.	
---	--

Hoạt động 5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề nghiệp định lựa chọn

a. Mục tiêu: Giúp HS xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề lựa chọn

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá công việc thực hiện kế hoạch và hướng phát triển tiếp theo.

c. Sản phẩm: HS biết cách xây dựng kế hoạch, bước đầu thực hiện và đưa ra những kết quả đáng mong đợi.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp tương lai</i>	5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề nghiệp...

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và yêu cầu HS:

+ Em đạt được những mục tiêu gì?

+ Cách em đạt được mục tiêu trong kế hoạch học tập như thế nào?

Loại kế hoạch	Mục tiêu cần đạt	Cách thức đạt mục tiêu
Kế hoạch ngắn hạn		
Kế hoạch trung hạn		
Kế hoạch dài hạn		

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận và chia sẻ lẫn nhau.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động

***Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch học tập đã xây dựng theo nhóm nghề lựa chọn**

*** Xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp tương lai**

Ví dụ mẫu:

Loại kế hoạch	Mục tiêu cần đạt	Cách thức đạt mục tiêu
Kế hoạch ngắn hạn	Học cách quan tâm, chăm sóc người khác	Tự mình học tập, rèn luyện
Kế hoạch trung hạn	Học tốt hơn môn sinh học (đặc biệt là tìm hiểu rõ cấu tạo sinh lí con người.	Chăm chỉ và dành thời gian học nhiều hơn cho môn sinh học.
Kế hoạch dài hạn	Thi đậu vào trường đại học Y, tương lai trở thành bác sĩ.	- Chăm chỉ học tập, rèn luyện.

*** Thực hiện kế hoạch học tập đã xây dựng theo nhóm nghề lựa chọn**

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV nhắc nhở HS thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề lựa chọn. - GV hướng dẫn HS xác định nội dung mình nên học mở rộng, chuyên sâu và thời gian học tập tương ứng. Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và cố gắng thực hiện Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV thực hiện đánh giá liên tục và điều chỉnh ngay khi cần để phù hợp với kế hoạch học tập theo định hướng nghề lựa chọn của HS. - GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về kết quả thực hiện kế hoạch. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động.	- HS thực hiện kế hoạch mà bản thân đã đặt ra.
<i>*Nhiệm vụ 3. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch và hướng phát triển tiếp theo</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp với những nội dung sau:	<i>* Đánh giá việc thực hiện kế hoạch và hướng phát triển tiếp theo</i> - HS liên hệ bản thân và chia sẻ trước lớp

+ Em có bao nhiêu nhiệm vụ trong kế hoạch học tập? + Nhiệm vụ có thực hiện đúng kế hoạch không? Em đã nhận được những gì khi thực hiện kế hoạch? + Lí do nhiệm vụ không được hoàn thành? Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, chuẩn bị câu trả lời Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - HS trình bày trước lớp Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện - GV nhận xét hoạt động.	
---	--

Hoạt động 6. Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

a. Mục tiêu: Giúp HS biết xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nhóm nghề định lựa chọn.

b. Nội dung: GV lần lượt tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch rèn luyện, thực hiện rèn luyện và cuối cùng là đánh giá kết quả thực hiện.

c. Sản phẩm: HS biết cách rèn luyện bản thân để theo đuổi định hướng nhóm nghề tương lai mình đã lựa chọn.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp</i>	6. Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, mỗi nhóm từ 4 – 5 HS để xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân. - GV đưa ra ví dụ: Nghề nhà báo + <i>Mục tiêu:</i> ● Chăm chỉ và kiên trì tích lũy hiểu biết về văn hóa. ● Khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện ● Kỹ năng công nghệ thông tin, ngoại ngữ. + <i>Cách thức thực hiện:</i> ● Thường xuyên tham gia thuyết trình, hùng biện, làm việc nhóm. ● Tham gia các hoạt động ngoại khóa. ● Quan sát, tham gia các cơ sở báo chí – tuyên truyền. - Sau khi chia sẻ, GV tổ chức cho lớp thảo luận nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu HS dựa trên nghề định lựa chọn để xác định một số phẩm chất và năng lực cơ bản (<i>nghề y, nghề sư phạm, nghề hướng dẫn viên du lịch, nghề nhà báo</i>). Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập	* Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp - Phẩm chất và năng lực một số nghề: + Nghề y: ● Quan tâm, chăm sóc cẩn thận, chu đáo ● Kiên trì, chịu được áp lực ● Hiểu rõ cấu tạo sinh lí của con người... + Nghề sư phạm: ● Yêu trẻ, tôn trọng trẻ ● Năng lực chuyên môn sâu ● Ngôn ngữ lưu loát, trôi chảy ● Chịu khó, quan tâm, chia sẻ... + Nghề hướng dẫn viên du lịch: ● Am hiểu các vùng miền, địa danh ● Tinh thần nhiệt huyết hăng say ● Khả năng ăn nói lưu loát, trôi chảy... + Nghề nhà báo: ● Chăm chỉ và kiên trì tích lũy hiểu biết về văn hóa. ● Khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện ● Kỹ năng công nghệ thông tin, ngoại ngữ
--	--

- HS tiếp nhận lần lượt các yêu cầu, thảo luận và thực hiện

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV định hướng cho HS xác định nội dung, cách thức thực hiện phù hợp để rèn luyện các phẩm chất và năng lực theo yêu cầu của nghề định lựa chọn.

- GV định hướng cho HS một số điều kiện giúp HS thực hiện được kế hoạch đặt ra.

****Nhiệm vụ 2. Thực hiện rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho lớp thảo luận nhóm từ 4 – 5 HS, yêu cầu HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất và năng lực theo các gợi ý sau:

- Gợi ý: Nghề sư phạm cần hiểu biết nhiều về con người, văn hóa, xã hội, ngôn ngữ nói lưu loát, thái độ ân cần với mọi người...

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, thảo luận và trao đổi nhiệm vụ.

**** Thực hiện rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp***

- HS thực hiện rèn luyện bản thân

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp
- GV yêu cầu HS chia sẻ những khó khăn và thuận lợi khi rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV bổ sung, nhận xét hoạt động.

****Nhiệm vụ 3. Đánh giá và chia sẻ kết quả rèn luyện theo cách mà em đã thực hiện***

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chia sẻ các con đường khác để rèn luyện phẩm chất và năng lực cho bản thân phù hợp với nghề định lựa chọn.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe yêu cầu, suy nghĩ và đưa ra các con đường rèn luyện

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS chia sẻ trước lớp
- GV khuyến khích tính sáng tạo trong lựa chọn con đường khác nhau để rèn luyện phẩm chất và năng lực của HS.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

**** Đánh giá và chia sẻ kết quả rèn luyện theo cách mà em đã thực hiện***

- Con đường rèn luyện:
 - + Tự mình học tập, rèn luyện
 - + Học các môn học trong nhà trường
 - + Hoạt động sinh hoạt trong gia đình
 - + Tham gia vào các hoạt động xã hội
 - + Hoạt động trải nghiệm trên lớp.

- GV khuyến khích những HS có kết quả rèn luyện tốt, chia sẻ với các bạn trong lớp về kinh nghiệm của mình.	
---	--

Hoạt động 7. Đánh giá kết quả trải nghiệm

a. Mục tiêu: Giúp HS đánh giá đồng đẳng vì sự phát triển và GV nhìn lại sự tiến bộ của HS.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng

c. Sản phẩm: HS nhận những điều mình đã làm được và chưa làm được để có sự điều chỉnh phù hợp với bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng</i> Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa ra ý kiến về kết quả hoạt động của các bạn: + <i>Những tiến bộ trong rèn luyện phẩm chất và năng lực.</i> + <i>Những tiến bộ của bạn trong kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng trình bày</i> + <i>Những mong đợi để bạn tiến bộ hơn...</i> Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, đưa ra ý kiến đóng góp lẫn nhau. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS lên chia sẻ xem mình đã nhận được gì từ các bạn trong nhóm và cảm xúc của mình thế nào.	7. Đánh giá kết quả trải nghiệm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét hoạt động.

**Nhiệm vụ 2. Đánh giá kết quả cả lớp*

Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu bảng kết quả tự đánh giá, yêu cầu HS tự đánh giá và cộng điểm của mình theo thang điểm (tốt: 3 điểm, đạt: 2 điểm, chưa đạt: 1 điểm).

Mức độ	Nội dung
 Tốt	1. Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.
 Đạt	2. Tham vấn được ý kiến thầy cô, gia đình, các bạn về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.
 Chưa đạt	3. Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể.
	4. Phỏng vấn được yêu cầu của nhà tuyển dụng về năng lực và phẩm chất cần có của nghề.
	5. Tìm hiểu được các thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến ngành nghề mà mình quan tâm.
	6. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
	7. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.
	8. Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự đánh giá kết quả thực hiện của mình

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.	
--	--

***Hướng dẫn về nhà:**

- Rèn luyện và định hướng nghề nghiệp cho bản thân
- Ôn lại kiến thức đã học để kiểm tra cuối năm.

□ RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....